

VÕ-THUẬT



NGHIÊN-CỨU MỌI NGÀNH VÕ-THUẬT THẾ-GIỚI

Chủ nhiệm, Chủ bút :
NGUYỄN CÔNG THÀNH
Tổng thư ký tòa soạn

LẠC HÀ

Quản lý :
TRẦN KIM PHƯỢNG

Kỹ thuật :
PHAN CHẤN THANH
và HẠ QUỐC HUY

Với sự cộng tác của
HẢI HÀ — TỪ HẢI — NGUYỄN
HỮU — TRẦN ĐÌNH — PHẠM
XUÂN THẢO — PHẠM THOẠI
TUYỀN — SAO MAI — ĐẠI BÌNH...

Trong những số tới :

Ném ám khí
Võ thần tại VN (thật, giả, đùa)
chú) Ngồi, gồng, phi thân...

Không thủ đạo tại Huế
Một Võ đường Võ cổ truyền
Môn phái mới của người VN :

Ấm Dương

Vovinam Việt võ đạo (lịch sử,
triết lý, đòn thế...)

Đòn đồ vật Sūmo

Đòn Kiếm đạo

Thất thập nhị quyền công

Thiếu lâm : 72 tuyệt kỹ

Đạt ma kiếm pháp

Lò trí Thâm quyền pháp

Dịch cân kinh thập nhị đồ

Lên đỉnh Hoa sơn

Cung đạo

Môn Quyền Anh đá

Một Thiên Võ viện tại Nhật

Viện Nhu đạo Quang Trung

Võ Kung-Fu

Võ Capoeira

Dịch Võ đạo

Thuốc võ ; thuật trường sanh và
y lý

Cái nhà của Thái cực Đạo
Hapkido, môn võ mới du nhập
vào VN

Thế đá qua các môn phái ;

Hapkido, Shotokan, Shorin Ryu,

Tae kwon do, Fung Fu, Kenpo,

Pentjak Ade, Võ cổ truyền VN v.v.

Và hàng trăm bài võ ác liệt khác.

HÌNH BÌA : Dây xích, gọng găng, nhu
hóa, nhưng chống lại được mọi môn binh
khí đáng sợ nhất. Hình bìa ghi lại một
thể phân công của người võ sĩ sử dụng
dây xích : địch thủ dùng kiếm chém xuống
tránh né và dùng dây xích siết cổ, quăng
địch thủ xuống đất. Xem loạt bài nơi
trang trong khởi sự từ VT 11.

Nguyệt San VÕ THUẬT

11

1-11-69

NGHIÊN CỨU MỌI NGÀNH VÕ THUẬT THẾ GIỚI

TÒA SOẠN : 293 PHẠM NGŨ LÃO — SAIGON — ĐT. 23.248

Giấy phép Bộ Thông Tin số : 259 — BTT/BC ngày 7-3-1969

Trong số này

VÕ LÂM CHÍNH TÔNG

ĐÁNH DÂY XÍCH

ĐÒN VÕ CỔ TRUYỀN VN

THUỐC ĐÁ TRẬT

HIỆP KHÍ ĐẠO TẠI VN

GIA ĐÌNH VÕ ĐẠO

VÕ CÔNG THIẾU LÂM TỰ

ĐÔI BẠN

DỊCH CÂN KINH

VÕ SƯ ĐOÀN TÂM ẢNH

TRƯỜNG SƠN

PHAN CHẤN THANH

VÕ SƯ THANH LONG

HẢI HÀ

VÕ VĂN QUỚI

THÍCH PHƯỚC ĐIỆN

NGỌC SINH

TỬ Y HẦU

VIỆT NAM THAM DỰ GIẢI VÕ ĐỊCH THÁI CỰC ĐẠO Á CHÂU

GIẢI VÕ ĐỊCH QUYỀN ANH QUỐC TẾ QUÂN ĐỘI

PHÒNG VẤN : THANH THIẾU NIÊN VỚI PHONG TRÀO V.T.

TRẦN THẾ THỦY

TIN TỨC VÕ THUẬT, HỘP THƯ, TÌM BẠN VÕ THUẬT

CÁC BẠN MUỐN LÀM ĐẠI DIỆN VÀ ĐẶC PHÁI VIÊN CHO
NGUYỆT SAN VÕ THUẬT, XIN LIÊN LẠC GẤP VỚI TÒA
SOẠN, TRỰC TIẾP HOẶC BẰNG THƯ.



Không Thủ Đạo vào Thể Vận Hội

BA LÊ.— Liên hiệp Không thủ đạo Âu Châu vừa kỷ niệm 10 năm thành lập hội.

Buổi họp lịch sử được tổ chức vào ngày 11 tháng 5-1969 tại khách sạn Kensington ở Luân Đôn.

Công việc chính của hội là vận động để kết nạp Không thủ đạo (Karatédo) vào Thể Vận như môn Nhu Đạo.

Tuy hội đã dồn mọi nỗ lực cho mục đích, nhưng trở ngại lớn nhất có lẽ là thiếu sự ủng hộ của Tổng cuộc Không thủ đạo Nhật Bản.

Ngay tại Âu Châu, 15 quốc gia chi nhánh của Tổng Cuộc K.T.Đ. Nhật Bản cũng không cùng chung một ý kiến, một đường hướng cho công cuộc tranh đấu chánh đáng trên.

Tổng Cuộc Không thủ đạo Nhật Bản cho rằng Karaté (Võ Thnật) không phải là một môn Thể Thao nên việc kết nạp vào Thể Vận là một điều phi lý.

Tuy vậy tại sao Nhu Đạo lại là một môn trong Thể Vận? Đó là đề tài chính đang được các Tổng cuộc tranh luận.

Một trong những chủ trương của Hội là gạt bỏ chính trị ra khỏi Võ Thuật và sự thành lập hội chỉ là bước đầu cho việc kết hợp các quốc gia lục địa gồm các quốc gia không phân biệt màu da, tôn giáo, hay màu sắc chánh trị. Lẽ dĩ nhiên vị lãnh đạo trong tương lai có thể là Cộng Sản, Tự Do hay Trung Lập.

Hội đang nỗ lực vận động và rất hy vọng Không Thủ Đạo là một môn được đưa ra Thể Vận Hội 1972, định tổ chức tại Munich

Đại học Tenri Nhật cả thắng giải Nhu Đạo

ĐÔNG KINH.— Sinh viên Kenji Mendori, huyền đai đệ tứ đẳng đã đem lại chiến thắng cho đại học đường Tenri nhờ đòn uchimata khi anh gặp phải một đệ tam đẳng của một viện đại học tư nhân khác trong số 24 viện tham dự giải này.

Đây là giải vô địch thường niên tại Nhật cấp đại học. Viện Takushoku được xếp hạng nhì

sau hơn sáu trận thư hùng cam go trong vòng bán kết với địch thủ được xem có nhiều triển vọng nhất của giải là viện đại học Meiji với một tứ đẳng, 2 tam đẳng và 3 nhị đẳng.

Võ thuật hóa Ngân hàng tại Phi Luật Tân

Sau chương trình huấn luyện võ thuật cho các tiếp viên hàng không, bây giờ đến lượt một ngân hàng lớn tại Phi Luật Tân có sáng kiến buộc các nữ nhân viên xinh đẹp của họ phải tập luyện Không thủ đạo và Nhu đạo, hầu đối phó với những trường hợp khẩn cấp thường hay xảy ra trong ngân hàng.

Hơn nữa vì đây là một trong những ngân hàng dùng toàn phái nữ. Ngân hàng có tên Banco Filipino tại Cubao, thủ phủ Quezon. Một nhân viên cao cấp trong ngân hàng là cô Warly. J Jorda Huyền đai Không thủ đạo, (ai nầu Nhu đạo, giữ vai huấn luyện viên, là một trong những nữ hội viên kỳ cựu nhất của hội Không Thủ Đạo Phi và là một thiếu nữ nổi tiếng về nhan sắc và tư cách của ngân hàng.

Những Judokas Mù

TÂY ÚC.— 4 trẻ em mù tuổi từ 15 đến 17 đã được nhận vào một lớp Nhu Đạo đặc biệt tại Maylands.

Những kẻ tật nguyên thiếu may mắn này đã được chọn lựa từ học viện Tây Úc «West. Australian Institute» chuyên huấn luyện về kỹ nghệ cho các thanh thiếu niên mù.

Bob Folley, nhà đấu đất danh tiếng, người nhiều uy tín nhất tại viện lấy làm hành diện tuyên bố rằng, ngay trong tuần đầu, các em đã tỏ ra cố gắng, can đảm và có năng khiếu Võ thuật không thua gì những người bình thường về thị giác.

Ô. Folley đã đưa ra những dự án cải thiện lối huấn luyện cho người mù và rất tin tưởng đến sự bành trướng và thành công mai sau với một hệ thống rộng lớn hơn, nếu có sự tán đồng của những hội người Mù trên thế giới.

Ô. Folley cho rằng Nhu đạo rất thích hợp với những người bất bình thường về Sinh lý (Mù, điếc...) hơn là các môn võ khác.

(Xem tiếp trang 10)

VÕ LÂM CHÍNH TÔNG

LOẠT BÀI TRƯỜNG KỲ CỦA VÕ SƯ LÃO THÀNH

ĐOÀN TÂM ANH

(CẦN THƠ)

SƠ NGỢ:

Bức thư thứ nhất:

Kính ông Chủ nhiệm kiêm Chủ bút Nguyệt san Võ Thuật.

Thưa ông,

Một đồng tro tàn bỗng nhiên bùng cháy, đó là ám chỉ về tôi: Ngày 28-5-69 bất ngờ xem được số báo Nguyệt san Võ Thuật. Số 4 ngày 2-4-69 trong đó nghiên cứu về Võ lâm, làm cho tôi nhớ lại 40 năm qua tôi du học Võ lâm chánh tông tận Trung Hoa, hơn 18 năm trường luyện tập nhưng nhằm lúc làng Võ Thuật lỗi thời. Rồi nay tôi được xem số báo thấy số đông người nghiên cứu Võ lâm rất đúng, làm cho lòng tôi như đồng tro tàn bỗng nhiên bùng cháy.

Thưa ông,

Phàm hề một sự gì biết ít thì tức ít, biết nhiều tức nhiều, không biết mới không tức, nói cách khác là biết ít ham ít, biết nhiều ham nhiều, càng đi sâu trong đó chừng nào mình mới thấy mình càng dở. Xin quý ông đọc thơ xong rồi xin lấp lửng khoan hồng tha thứ cho tôi là kẻ quá ngu dốt đem riu múa trước cửa Lỗ ban, xin cảm tôi như ngựa con không biết chỉ là cạp dử.

Sở dĩ tôi liều lĩnh như vậy là vì làng võ thuật Việt nam hơn một thế kỷ, không được phép dạy truyền bành trướng, cho nên các vị tiền nhơn đem võ theo xuống mộ, phần còn lại lẫn hời cũng mất hết Tinh Hoa.

Mãi đến nay, làng Võ Thuật được lại chói rạng trên đất Việt mà phái võ lâm chánh tông sống động không đúng lối. Xưa thì người ta nhứt nhơn địch thập, còn võ thời nay một đấu với

một. Đã là võ mà còn mạnh ăn yếu thua! Bởi lòng thương mà tôi quên mình tuổi quá bảy mươi, da nhăn tóc tr'ng, mắt quáng l'ng còng, như cây cằn cỗi không làm nên rừng được nên nhờ sức của quý ông.

Nếu quý ông không chê phạm già nua Võ non, văn kém, thì tôi nguyện đem hết sức học trong 18 năm qua ra chỉ vẽ lại; với một quyền Thuận võ chân truyền, trong đó tôi học gì, biết gì, làm được gì, xin cố gắng phối hợp với những thể võ mà tôi đã lượm lặt trong chốn giang hồ, nhiều năm chiến đấu, kinh nghiệm rút tỉa những khôn ngoan của Võ cùng với sự mãnh l'ng hay ho của mỗi trận đấu gay go, đề t'ng hợp gởi lên cho quý ông, làm sao cho nền Võ lâm chánh thống Côn lôn Bắc phái được sống động trong lòng người Việt và quyền Thuận Võ gia truyền này trường tồn trên đất Việt.

Đó là ý nguyện của tôi đã từ lâu như vậy, chớ không riêng gì khác nữa.

Kính chào lễ phép.

★

Bức thư thứ hai:

Cần thơ ngày 21-7-69.

Kính gởi:

Toàn ban Nghiên Cứu VÕ THUẬT

Kính quý ông,

Tôi hân hạnh được quý ông tưởng đến, lại còn cho số báo, thì tôi rất mừng. Khi xem bức thư lại then, rồi liền viết thư này ngày. Khi xem xong ngày 19-7-69 lúc 15 giờ.

Thưa quý ông:

Tôi vui thấy quý ông không bỏ một ai, dù hay dù dở, cứ lượm lặt những tinh hoa của Võ, mà

kết thành làng Võ Thuật, đến chấn hưng nền võ nước nhà là một điều rất khó mà quý ông cũng cố gắng...

Mừng là t' ấy nhân tài đóng góp quá đông, tôi tin chắc rằng nền Võ thuật Việt Nam mau phát triển, và thẹn vì tôi có đáng chi mà quý ông khiêm nhượng quá lời. Chẳng qua là tôi đem sự từng trải nhỏ mọn của tôi giúp cho độc giả đó thôi. Rồi một ngày nào đó, gặp nhau nhìn về môn phái, thì ngoài sự tuổi tác, tôi là sư đệ của quý vị mà thôi.

Còn về ý muốn thì tôi quá cảm những lời quý ông nói và những việc quý ông làm, lẽ thì tôi giao hết bộ sách «Thần Võ Chân Bí Truyền» cho quý ông kê cứu, phổ biến sâu rộng cho thanh niên nước nhà.

Nhưng sách ấy chưa nằm trọn trong lòng tôi, nên tôi giữ lại một thời gian. Giờ đây, tôi lần lượt gửi các bài võ đến quý ông ngay tháng này.

Nhưng tôi yêu cầu quý ông báo tin cho độc giả biết đề chuẩn bị cắt từ số báo đầu rồi đóng thành một cuốn sách võ. Vì những bài võ mà tôi sắp gửi đây là trong «Phật Gia Quyền Môn», tôi chọn lọc «Thập Bát La Hán Quyền» là 18 bài võ theo hàng siêu đẳng. Những bài võ mà thầy tôi là Nhứt Khí Hòa Thượng un đúc tôi 18 năm qua, tại xứ Sơn Đầu Tôi nhờ đó mà 30 năm giang hồ, làm được nhiều việc nghĩa, tôi thường kiếm nơi gửi nó trên sách báo, nhưng nơi đây là nơi đáng gửi.

Quý ông cũng thừa hiểu, nghề võ mà chỉ thể không rõ, phân thể không rành, dạy thể không đúng, thì vô tình xô người ta vào chỗ chết.

Phần tôi, võ non, văn kém, một khi bài võ đến với quý ông, nhờ quý ông phụ họa thêm ba điều đó.

Còn nếu có thể được, xin quý ông cho tôi nói chuyện với độc giả đôi lời thông cảm, vì tôi làm điều này, đem riu múa trước Lỗ Ban, thật là ngựa con không biết cạp dũ.

Sở dĩ tôi liều lĩnh như vậy, là bởi vì thời nay thanh niên tìm kiếm võ lâm mà học tập, mình lại đem võ lâm xuống mộ sao đành. Một lần nữa, xin phép quý ông cho tôi gọi quý ông là bạn, như bạn đồng môn, đề phổ biến 18 bài võ này cho đúng bản Cờ truyền Võ Lâm chánh thống

Lối võ này có khí, có lực, có nhu, có cương, đủ bộ mã sanh mã tử tâm hoạt động đúng lối dễ biết hồi hiệp. Khi xử dụng, cố định, vững chắc, nặng nề. Khi di động, nhẹ nhàng, chột Đông, chột Tây, chột Nam, chột Bắc, khó ngăn, khó đón.

Về thân pháp, thượng ngăn, hạ ngăn, hạ chặn, công tiền, yểm hậu, xung tả, kích hữu, khó nhận thể miếng là chi... Khi lung địch, hai cánh tay thu vô, thò ra, đảo lên, luôn xuống, quyền cước, phóng xa liên tiếp làm cho hoa lòa mắt địch và địch phải bận tâm lo nghĩ, là lối võ lung địch kết thúc trận đấu mau lẹ rõ ràng.

Nhẹ về thần công, nặng nề vì ảnh.

Mạnh lối cương, yếu lối nhu, tràn, né, tránh, nhường. Thật là một lối võ tương xứng với khả năng bé yếu của người Việt trước khi dứt lời xin quý ông biết cho lòng ham muốn sao cho nước Việt Nam có nền Võ Thuật lưu đời là đủ.

« Tuổi quá bảy mươi lại phé nhưn
Về ngành võ thuật chí không sờn
Muốn sao Võ Việt hoàn người Việt
Dù dở, dù hay, phi nguyện hơn »

Kính chào lễ phép.

★

Bức thư thứ ba.

Kính gửi

Toàn ban Nghiên cứu mọi ngành Võ Thuật thế giới, cùng quý vị cao sư thiện chí chủ trương Nguyệt San, **VÕ THUẬT**.

Xin thương lòng hứa hẹn của tôi, những gì tôi biết về Võ Thuật, tôi nguyện tận tụy với nhiệm vụ cho đến khi nào hết những gì trong tôi dù cho là cái chết đến gấp cho tôi thì tay tôi cũng vẫn cầm bút mà làm những điều đã hứa.

Tôi cũng như quý bạn cùng chung chí hướng là muốn kiến tạo nền Võ Thuật nước nhà cho hùng cường lành mạnh, thì điều gì chúng mình phải thật thà với nhau trong sự đóng góp ngành Võ thuật.

Giờ đây xin quý bạn giúp tôi điều này đề làm tròn lời hứa là tôi sẽ đem 18 bài võ La Hán và

18 bài Xà quyền cùng những bài còn kiếm, đề phổ biến, nhưng chẳng hay khi phổ biến, chỉ dẫn phải dùng tiếng nói, danh từ nào : Tiếng nói thông thường mẹ đẻ, hay là phải nói theo danh từ kỹ thuật.

Nhưng theo thiết tưởng của tôi, thì những tiếng thông thường dễ biết dễ làm khỏi phải giải nghĩa lằng nhằng, hao giờ tốn giấy, nhưng sợ sau này tam sao thất bổn không còn danh từ kỹ thuật...

Còn theo danh từ kỹ thuật thì tôi xin thưa :

Tôi là kẻ đến sau và cũng không theo dõi báo, nên không hiểu các vị cao sư có để ra cần khôn nhất khi, lưỡng nghi tứ tượng, bát quái ngũ hành mà phân giải bách bộ xuyên vương, và bát bộ chơn quyền lên mặt báo, những cách tập 8 bộ tấn mã, 9 bộ quyền lưu, 10 bộ cước xuất, cũng là danh từ kỹ thuật rồi chưa, đề cho đoàn đi sau xin tiếp nối.

Vì độc giả không phải mọi người đều biết hết đâu. Tóm lại, khi chỉ dẫn diễn thảo cũng như thế miêng, hai cách nói, Thí dụ :

1) Nói : chơn phải bước dài tay trái móc qua, hoặc.

2) Nói : Chơn phải tiến, đỉnh tấn, tay trái xử dụng Thám Trảo đánh qua.

Hai danh từ phải chọn một đề cho ngành Võ Thuật vẫn lưu ngôn xuất phổ thông hầu cho hễ ai võ lâm nghe là biết.

Lễ phép kính chào.

★

Bức thư thứ tư

Kính Tòa soạn. Nguyệt san Võ Thuật

Kính cho quý tòa rõ những bài nói chuyện của tôi là đủ số 5 bài rồi có phải không, và từ đây tôi lần lượt mỗi số báo một bài võ, cứ tiếp tục cho hết 181 bài quyền, đạo, côn, kiếm, rồi chỉ phân dạy thế miêng, đó là căn bản sự học 18 năm của tôi, rồi sẽ tiếp theo ý riêng của tôi là những mảnh lời, những trận đấu gay go, sự khôn ngoan của võ phòng thủ sự người ta đánh trộm, đánh hôi, cùng những thất thập nhị quyền đề tự vệ hữu hiệu, lúc bắt phòng, khi đi, khi đứng khi nằm, khi ngồi, giờ giấc ngủ nghỉ v.v... Tôi hứa sẽ giúp đỡ độc giả quý báo cho đến khi nào tôi không còn biết chỉ nữa, Cố làm sao cho người ta biết được môn võ của tôi rao truyền là chánh tông võ lâm nghĩa là muốn cho người Việt biết võ của nước

Việt mà thôi, tiếc vì tôi không có võ đường lớn lao, nên mượn nhà báo, xin quý tòa cảm phiền phổ biến cho sâu rộng.

Sau đây là cái thơ tôi nhờ quí tòa phổ biến dùm. Cám ơn.

★

Bức thư thứ năm :

BỨC TÂM THU

Kính gửi quý bạn Nhân dân Tự Vệ Cần Thơ, Bạc Liêu và BA XUYỀN.

Thưa quý bạn,

Tôi nghe đâu có tiếng thì thăm của một số anh em Nhân dân tự vệ của ba tỉnh phiến trách tôi rằng : Ông Đoàn Tâm Ảnh có biết giới về thất thập nhị quyền công đề bảo thủ cho thân, hơn 30 năm hành hiệp cực khổ phò nguy cho thôn ấp thời Pháp, sao ngày hôm nay ông không chịu giúp cho đoàn Nhân dân Tự vệ đề bảo vệ lấy thân, đề thi hành nhiệm vụ khi canh tuần phòng gian bảo mật, ông lại theo báo Nguyệt san **VÕ THUẬT**, chắc ông muốn gì rồi đó...

Thưa quý bạn nếu tiếng thì thăm đó đã có thật thì tôi xin lỗi cùng quý bạn rằng :

Tôi không muốn gì của nhà báo, tôi cũng không muốn gì về danh dự, tôi chỉ muốn không đem võ theo xuống mộ dù là tôi quá dở.

Sở dĩ tôi không giúp được cho quý bạn những điều quý bạn nói là bởi thất thập nhị quyền công là 72 thế đòn, là những thế võ tránh đòn giựt côn, bắt dao, giành súng, như dao dài chém theo ba lạng, dao ngắn đâm 4 cách, côn bồng 4 môn đề tự vệ lúc bắt phòng trong khi đi, đứng, nằm, ngủ, nghỉ ; nhưng điều đó đã có các môn võ khác truyền bá nhiều rồi, nên không muốn đâm chơn lên nữa có tánh cách đồ kỵ, cho nên tôi hứa đem thất thập bát La hán quyền cho nhà báo nguyệt san **VÕ THUẬT** là các bài này chưa có đâm chơn lên ai.

Còn nếu quý bạn muốn có 72 thế võ tự vệ của nền võ thuật nước nhà thì đây là có.

Quý bạn thử xem thất thập nhị quyền công là có 72 thế vồn vẹn mà thôi, còn như 18 bài La hán hùng quyền, thì khắp hội, đây là con số phóng định. Bài võ có bài dài, bài ngắn nhưng tính theo trung bình thì mỗi bài võ lo động tác thì 40 cái

● xem tiếp trang 14

Nhận định

Diễn trình Võ Thuật Đa vàng

★ TRẦN ĐÌNH

I. GIỚI HẠN.

Từ khi có loài người trên trái đất, vì sự sinh tồn, vấn đề xử dụng sức lực con người đã được đặt ra. Con người phải tranh đấu với thiên nhiên, cầm thú để bảo vệ sự sống. Con người lại phải tranh đấu với chính đồng loại để duy trì sự sống đó. Các sự tranh đấu liên miên như thế đòi hỏi con người phải có một thể lực và ý chí đáp ứng. Trong một quan niệm toàn triết của Võ Thuật — xin xem «Sự cần thiết của Võ Thuật» đăng trong Nguyệt san VT số 3—thì sự vận dụng, nghiên cứu sức mạnh thể lực và mưu chước để xử dụng một cách có phương pháp trong buổi ban sơ của loài người chính là Võ thuật. Chấp nhận quan niệm rộng rãi này chúng ta có thể bảo rằng võ thuật có từ buổi đầu của con người trên mặt đất.

Trên thế giới, dân tộc nào cũng có nguồn gốc riêng, nền văn minh riêng tùy vào hoàn cảnh địa lý của nó nên chỉ có bao nhiêu quốc gia dân tộc, có bấy nhiêu nền võ thuật khác nhau. Riêng bài này chúng ta thử nhận định lịch trình diễn tiến võ thuật của Đông Nam Á đa vàng mà tiêu biểu là Tàu.

Các nước lân bang Việt Nam, Đại Hàn, Nhật Bản... chịu ảnh hưởng văn hóa Tàu sâu đậm, võ thuật cũng là một phần tinh hoa của nền văn hóa do đó nền võ thuật của quốc gia lân bang vừa kể chịu ảnh hưởng rất nhiều của võ thuật Tàu.

II. GIAI ĐOẠN KHUYẾT SỬ CỦA VÕ THUẬT.

Nếu chấp nhận quan niệm võ thuật rộng rãi như đã trình bày, ta thấy võ thuật hình thành từ buổi ban sơ của loài người và như vậy nó đã có

một thời kỳ gọi là thời kỳ khuyết sử. Đây là thời kỳ chưa có sử ký, các sự kiện về võ thuật xảy ra chưa được ghi chép lại. Võ thuật thoát thai từ văn hóa, tiến theo đà tiến của văn minh nhân loại vì thế chúng ta có thể biết rằng trong buổi ban sơ của con người võ thuật rất thô dị. Có thể con người lúc đó chỉ biết dăm ba thể xử dụng bằng tay chân trong những lúc chống cự với ác thú hay lúc sinh cường tranh thắng với đồng loại. Ở thời kỳ này, trong võ học ta có thể ước lượng bắt đầu từ khi con người xuất hiện sống thành bộ lạc ở Tàu cho đến đầu đời nhà Tống.

Giai đoạn này võ thuật không được ghi chép lại, có lẽ vì người còn ít, vấn đề cạnh tranh sinh tồn chưa quá gay go hoặc giả nhu cầu tập thể mạnh hơn, cần thiết hơn nên phần thượng tầng của võ học rất phát triển, đó là việc binh bị, bày binh bố trận, luyện quân... Các binh thư trứ danh của Tàu xuất hiện trong giai đoạn này như Lục Thao của Khương Thượng, Tam Lược của Trương Lương, 13 thiên binh pháp của Tôn Võ. Sở dĩ chúng ta mệnh danh thời kỳ này là giai đoạn khuyết sử của võ thuật vì rằng các cuộc giao đấu ra sao, đấu thủ dùng thể thức nào không được ghi chép lại. Các truyện Tàu viết về giai đoạn này rất nhiều, tiêu biểu như Phong Thần, Tây Hán, Thuyết Đường, Tàn Đường, Tam Quốc...

Trong các truyện đó tác giả không mô tả các trận giao đấu giữa các tướng một cách tỉ mỉ, mà chỉ ghi rất khái quát, chẳng hạn Lý nguyên Bá chiến Bùi nguyên Khánh, Tam Anh chiến Lã Bố hoặc Hứa Chử đấu Mã Siêu... và tuyên bố kết quả chứ đã không ghi lại Lã Bố dùng môn võ gì, thuộc môn phái nào, cũng không ghi

Tam Anh đánh những đòn nào, thủ cước pháp ra sao? Đặc điểm khác của thời kỳ này là tuy công nhận có võ nhưng kẻ nào có sức mạnh trời phú vẫn hơn, nghĩa là võ công vẫn là phần phụ và thể thức con người nghĩ ra và rèn luyện vẫn không vượt được thiên phú. Chẳng hạn Lý Nguyên Bá trong Thuyết Đường trời sinh ra là một người mạnh khỏe vô địch, cha mẹ phải đóng cũi sắt nhốt vào trong, ehằng học võ với ai, đến khi tháo cũi với hai quả chùy nặng đã hạ hết anh hùng thiên hạ để trở nên Đệ nhất võ nhân thời đó, mặt đầu La Thông với ngón Hồi mã thương gia truyền hay Tần thúc Bảo với đòn sát thủ giãn thần dạy đi nữa cũng không làm gì nổi.

Đặc điểm nữa của thời kỳ này là người ta chỉ ghi nhận sự kiện có đó mà không truy nguyên. Chẳng hạn Lã Bố giỏi một lúc đấu với Lưu Bị, Quan Công và Trương Phi, chúng ta chỉ biết Bố giỏi vậy thôi chứ không ghi là học vị thầy nào, môn phái nào.



III. GIAI ĐOẠN TOÀN TRIỂN CỦA VÕ THUẬT.

Cho đến đời Tống, các binh thủ cò vẫn được xử dụng. Muốn cho đạt đến hiệu năng tối đa người ta phải huấn luyện quân sĩ kỹ càng hơn. Các võ tướng thường là những người tự luyện tập võ nghệ rồi ra ứng thí hoặc được tiến cử. Những người luyện võ xưa nay vẫn theo một trong hai khuynh hướng: hoặc là chọn đường võ nghiệp điều binh khiển tướng, thăng quan tiến chức bằng sở đắc võ thuật của mình; hoặc là theo đuổi tập tành những công phu đặc dị và thường những người theo khuynh hướng thứ hai này ăn mình để luyện cho thành công những công phu đó. Trong võ lâm, khuynh hướng thứ hai này thường được nhiều môn đồ theo đuổi vì vậy võ thuật đã phát triển rất mạnh.

Tướng cũng cần thêm là thường người ta căn cứ vào võ công của những người tham chính rồi không tin những công phu hãn hữu nhưng họ không hiểu rằng những võ tướng là những người

chỉ có kiến thức tổng quát về võ thuật. Trình độ võ học họ có thể cao, biết binh thư đồ trận, điều binh khiển tướng, xung trận phá thành chiếm đất, nhưng võ thuật họ không có thì giờ để chuyên luyện, nghiên cứu riêng một môn võ công nào cho giỏi đến siêu tuyệt, họ chỉ là những người biết một mớ căn bản võ thuật mà thôi.

Giai đoạn toàn triển của võ học được khởi đầu đánh dấu bằng sự xuất hiện của Bồ Đề Đạt Ma (389-529) người được xem như tổ sư võ thuật lục địa da vàng (xem Võ thuật số 4-1-4-69). Trong lịch sử võ thuật có lẽ BỒ ĐỀ ĐẠT MA là người có võ công cao nhất, lại nưangài đã biết hệ thống hóa võ thuật chia ra từng môn loại, phương pháp luyện tập phong phú. Thực ra Bồ Đề Đạt Ma là sư tổ của phái Thiếu Lâm. Thiếu Lâm là Bắc đầu của võ lâm, võ học phong phú, nhân tài kiệt xuất. Các môn phái khác suốt trong giai đoạn toàn triển non ngàn năm này không thể so vai ngang hàng với Thiếu Lâm được. Vì những lẽ đó, Sư tổ Đạt Ma cũng được coi là Tổ Sư Võ Thuật. Phái Thiếu Lâm là môn phái thành hình trước tiên ở Trung Hoa đứng với danh nghĩa môn phái, có truyền thống, có tổ chức quy củ được phát triển tài bồi luôn luôn.

Những võ công ban đầu của tổ sư truyền thụ là căn bản để các danh gia võ học sau đó phát triển, đào sâu thêm. Một vài ngoại đồ của Thiếu Lâm đã dựng nên những môn phái có sắc thái võ thuật riêng và võ công cũng đến hàng siêu tuyệt như Võ Đang hay Sơn Đông Bắc Phái, Bạch hạc.

Võ thuật phát triển mạnh từ đời Tống, đất nước gồm thâu về một mối, thái bình thịnh trị, võ công được xem như một môn công phu có pha mùi đạo và được lắm người luyện tập. Tống Thái tổ Triệu Khuông Dã cũng là một tay võ hữu hạng, đánh Đông dẹp Tây gồm thâu thiên hạ. Công phu võ thuật của ông còn truyền lại là bài Thái Tồ trường quyền. Đây cũng là 1 lý do tâm lý khiến người đương thời luyện tập võ nghệ nhiều.

Đời Nguyên, người Hán xem như bị đô hộ, nung chí quật cường đuổi rợ dựng nước, võ thuật được trau dồi luyện tập phòng lúc đuổi giặc cứu nước. Đây cũng là thời nhiều nhương

kẻ ngoại bang hiệp đáp, những kẻ bán nước lũn lợt cũng hùa gió bẻ măng nên dân tình càng khốn đốn. Người ta phải luyện võ để bảo vệ, có kẻ luyện tập để thành những hiệp khách có võ công siêu tuyệt, cứu nhân độ thế, giang hồ hành hiệp, có kẻ luyện tập để tụ tập đồng chí khởi nghĩa đuổi giặc hoặc tranh bá đồ vương.

Đời Minh cũng tương tự đời Tống, Minh Thái tổ Chu nguyên Chương cũng là một võ nhân, ấu thời là một mục đồng như Đinh Tiên Hoàng Việt Nam. Trong công cuộc đuổi Nguyên dựng nước Minh Thái Tổ đã nhờ công của các võ tướng như Từ Đạt, Thường ngộ Xuân...

Thời thịnh trị, văn học cần thiết, nhưng lúc quốc biến thì võ học mới thực cần thiết. Người ta nhận được điều đó qua lịch sử, và thời Minh võ thuật cực thịnh có lẽ cũng phần nào nhờ sự thành công của Minh Thái tổ.

Đời Thanh, võ thuật tiến theo hai lối song song. Người Thanh hay Rợ Mãn là người ở Bắc phương, háo chiến, ham chuộng võ nghệ, luyện tập như một sự cần thiết, từ vua quan cho chí binh lính. Với võ công đó họ đô hộ được người Hán, tưởng cũng không phải chuyện dễ. Vua Càn Long là một ông vua có võ công cao cường và rất chú ý đến nền võ thuật Trung quốc thời đó, đó cũng là mối lo tâm não và Càn Long đã phải xuất cung lặn lội giang hồ tìm cách ly gián các phái võ. Tường Bình Công chúa con vua Ung Chính (1722-1735) cũng là một danh gia võ học, đã sưu tập, hệ thống hóa võ công các môn Phái Trung nguyên thành bộ sách Võ Thuật Tùng Thư ngày nay còn được lưu truyền như một tài liệu võ học quý báu giá trị nhất.

Người Hán trong thời này giống như tiền nhân người Hán đời nhà Nguyên vậy, cũng hoàn cảnh đất nước bị người đô hộ cai trị, cũng nuôi chí phục quốc. Những người ái quốc nuôi mộng chiêu hiền mộ nghĩa rèn tập võ công để đuổi giặc cứu nước. Các môn phái lớn ở trung nguyên như Thiếu Lâm, Nga Mi, Võ Đường, Côn Luân, Bạch Hạc... bấy giờ là những ồ kháng chiến, nuôi chí Phụ Minh Diệt Mãn. Vua quan nhà Thanh rất chú ý đến điều này và đã tìm cách ly gián sự nhất thống của võ lâm trung nguyên hầu tiêu diệt tiềm lực đó đi. Điều này được sử quan nhà Thanh ghi

lại trong Càn Long hạ giang nam. Theo bộ sách này, công cuộc ly gián đó đã có kết quả. Nhưng theo Tề Phong Quân, một võ sư danh tiếng Trung hoa, trong bộ truyện võ hiệp dã sử Lã Mai Nương đã điều tra nghi án lịch sử võ thuật đời Thanh bằng cách dò hỏi các vị lão nhân trong Võ lâm và công bố trong bộ truyện đó một sự thật trái hẳn điều mà vua quan nhà Thanh rêu rao, nghĩa là mưu ly gián của Càn Long bị phá tan và các võ phái trung nguyên thời đó không xung đột làm hại nhau như họ tuyên truyền.

Mục đích tối hậu, cao cả và trường cửu của việc luyện tập võ công là tạo một sức mạnh tối đa về thể chất mà con người có thể đạt được song song với sự tu tập rèn luyện tinh thần thích đáng và đạo đức, nghĩa là hoàn thiện con người mình để từ đó giúp ích cho đồng loại một cách tích cực xây dựng xã hội ngày càng hoàn mỹ. Mục đích đó cũng được xem là động lực chính đáng thúc đẩy người ta luyện võ. Tuy nhiên trên đường dài khổ luyện, nếu chỉ với một mục đích trường cửu đó thì e rằng rất ít người có đủ ý chí đeo đuổi nổi. Phải thực nhận rằng, động lực thúc đẩy con người luyện tập võ thuật lúc ban đầu có rất nhiều. Có thể nói có bao nhiêu người tập võ có bấy nhiêu lý do là động lực thúc đẩy. Người vì muốn dẹp tan mặc cảm tự ti yếu đuối, kẻ muốn khuất phục người khác, người vì tự ái phải thanh toán... Những động lực ban đầu (và có thể suốt đời) đó sau một thời gian luyện tập thân xác và tinh thần, sự suy tư đem lại chín chắn, những người tập luyện võ công đa phần chuyển hướng đến mục đích tối-hậu trường cửu kia. Sự xốc nổi, háo thắng hay bi phẫn, quật cường trong cuộc đời tập võ chỉ là những giai đoạn lỡ lãng của tuổi trẻ, như một cơn sốt vô da mà người ta bắt buộc phải trải qua trước khi trưởng thành vậy. Trong những mục đích có tính cách giai đoạn khuyến khích thúc đẩy người ta ra công luyện tập là sự sinh cường tranh thắng, Khi yếu hơn kẻ khác người ta cố gắng luyện tập để trở nên mạnh hơn, khi đã mạnh hơn người ta lại cố luyện để giữ được mãi tư thế hơn đó. Cứ như vậy mà có cái thấp tiến hóa. Sự tiến bộ của người này đối với người kia như những viên gạch chồng lên nhau mãi. Võ

thuật từ chỗ đơn sơ giản dị đã theo đà như thể tiến tới chỗ chi li vi diệu và toàn triền. Thời kỳ hoàn mỹ nhất của võ thuật tại Tàu và các nước lân bang VN, Nhật, Cao ly... là khoảng từ đời nhà Tống trở về sau cho đến cuối đời nhà Thanh bên Tàu (Tây lịch khoảng từ 1.000 — 1900).

Nền kinh tế nông nghiệp của lục địa đa vàng này thích hợp cho sự phát triển võ thuật vì nghề nông có mùa làm mùa nghỉ, công việc đồng áng không lấy gì làm bận rộn quá lắm. Sự chịu đựng nặng nhọc về thể xác trong nghề nông cũng là yếu tố giúp cho việc luyện tập võ công dễ hơn. Lại nữa chế độ địa chủ và tá điền cùng nông nô sống thành từng nông trại, từng làng hay vùng buộc họ phải luyện tập võ nghệ để chống lại trộm cướp. Trong xã hội nông nghiệp ngày trước đất đai quá rộng dân thưa, thời buổi yên bình không chinh chiến nên lính còn lại ở trung ương và các địa phương rất ít chỉ để đại khái bảo vệ vua quan và giữ trật tự thôi, không đủ rải ra khắp chốn giữ an ninh trật tự đêm ngày cho dân chúng. Dân vì vậy phải tập luyện võ nghệ để tự vệ. Đại để những lý do thúc đẩy người ta học tập và phát huy võ thuật đến chỗ toàn triền ngày trước là thế.



IV. GIAI ĐOẠN SUY NHƯỢC CỦA VÕ THUẬT

Cho đến khi làn sóng văn minh vật chất Tây phương theo chân những kẻ đi tìm thuộc địa tràn vào lục địa vùng thì thành từ võ thật bị phủ nhòa nếu không gọi là bị xô ngã. Cuộc sống con người thay đổi theo diễn biến đời sống kinh tế. Lục địa vàng không còn sống thuần bằng nông nghiệp và tiểu thương nữa mà đã có kỹ nghệ. Thương mại phát triển. Thị dân tập sống bận rộn trăm chiều với các thứ tiện nghi vật chất, không còn nhàn nhả rảnh rỗi như xưa để có thì giờ luyện tập võ thuật. Đời sống xô bồ tranh chen không kịp thở. Văn minh có khí với súng

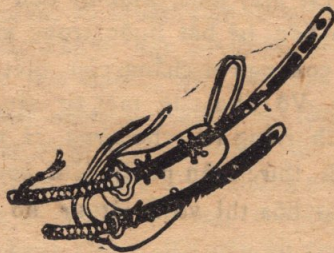
đạn cũng làm lu mờ khả năng của võ thật. Một người luyện tập suốt đời công phu 5,7 mươi năm cũng « không tránh nổi một viên đạn rét » mà « viên đạn rét » đó ai ai cũng có thể xử dụng được. Sự chết sống trong gang tấc của đời sống con người khiến họ hết có kiên nhẫn để làm những việc có tính cách lâu dài mà như chúng ta biết tập võ là một sự khổ công với nhiều kiên nhẫn, chịu đựng nhất. Robert Lassère trong cuốn « Những Bí thuật làm hồi sinh » (Sách do Lạc Hà và Phan chấn Thanh dịch từ sách *Võ Thuật* xuất bản) đã ca ngợi sự kiên nhẫn của một võ sinh tập luyện từ đại trắng cho đến khi mang huyền đai, theo ông đó là một thành công. Cuộc đời quá ngắn ngủi, không đủ để hưởng thụ có đầu đem thân hành hạ khổ cực như tập luyện võ nghệ. Tại Trung Hoa, thời kỳ suy yếu của Võ thuật này khởi từ cuối đời Thanh, sau này chế độ Cộng Sản đặt ách lên cổ dân Tàu, con người sống đồng loạt rất máy móc, mọi sự đều được kiểm soát và sự liên hệ bắt buộc trong xã hội Cộng Sản khiến con người chẳng còn biết học võ để làm gì nữa. Võ Thuật là một tư sản, một cái gì có tính cách riêng tư cho từng cá nhân, từng nhóm (hình thức môn phái). Khi con người đã bị đồng loạt hóa thì võ thuật tự nó tuyệt diệt vậy.

Tại các quốc gia lân bang : Cao ly, Nhật Việt, hai cuộc thế chiến rồi đến nội chiến liên miên, súng đạn tối tân nhất thế giới được du nhập vào, ai ai cũng có dịp xử dụng. Đời sống khó khăn cộng thêm những lý do đã xét trên kia khiến cho nền võ thuật các quốc gia đó bị một phen trầm kha tưởng không bao giờ còn ngóc đầu dậy được.

V. GIAI ĐOẠN PHỤC HƯNG VÕ THUẬT.

Giai đoạn này địa bàn hoạt động là Nhật Bản. Các môn võ ngày trước ở Trung hoa được du nhập sang Nhật bản, Cao ly, Việt Nam, được biến chế, tinh lọc theo tâm lý và thể lực mỗi dân tộc mà thành những môn võ đặc sắc riêng. Môn Kempo (quyền pháp Thiếu Lâm 1 trong 72 tuyệt kỹ) từ Tàu du nhập sang Đại Hàn được chế biến thành Thái cực đạo, du nhập sang Nhật đầu tiên ở Okinawa rồi sau vào Nhật thành Không

thủ đạo (Karatédo). Các môn võ Bát Quái Môn Thái Cực quyền, Cầm nã thủ của Tàu du nhập vào Nhật được chế biến hỗn hợp thành Tiu Jitsu rồi biến thể nữa thành Nhu đạo, Hiệp khí đạo. Các vị Tồ sư các môn phái ngày nay tùy theo vũ trụ quan, nhân sinh quan của mình mà đặt nặng phần này hay phần kia trong võ thuật của mình nên sinh ra khác biệt chứ trong căn bản võ thuật vẫn chỉ là một. Ở điểm này học võ cũng như văn một lý thông thì vạn lý đều thông. Từ cái đơn nhất mà suy diễn chế biến ra cả. Ở thượng tầng võ thuật vẫn là một quan niệm triết lý. Môn phái nào cũng có chữ «Đạo» kèm theo. Ở hạ tầng thì có nhu phái, cương phái, nhu cương phái... nhưng đi đến tuyệt đích võ thuật thì không còn phân biệt nữa, đã đạt đến đạo mà đạo thì có âm dương, âm trung hữu dương, dương trung hữu âm. Thái dương sinh thiếu âm và thái âm sinh thiếu dương.



Ở giai đoạn phục hưng này, võ thuật mang tính chất phổ quát, việc học võ và dạy võ không còn khó khăn như xưa. Tinh sư đồ vẫn còn tuy không được đậm thắm và màu sắc như xưa. Các môn phái mọc lên thật nhiều đó là tình trạng trăm hoa đua nở, triệu chứng tốt cho nền võ thuật của lục địa vàng đá bị suy yếu gần một thế kỷ nay. Ngày nay nền văn minh nhân loại đã lên cao tới đích, con người đang có khuynh hướng trở về nguồn — nguồn đây là Đông phương. Võ thuật là một phần tinh hoa của nền văn hóa Đông phương đang chinh phục nợ ham chuộng của cái thế giới đầu đầu cũng có lò võ mọc lên Châu Âu, Châu Mỹ. Riêng tại nước nhà sự du nhập và bành trướng môn võ cổ truyền Việt Nam, hy vọng một nền quốc võ sẽ thành hình để giúp thanh thiếu niên có một môi trường lành mạnh để sinh hoạt trên con đường xây dựng đất nước phục vụ dân tộc.

Tin tức Võ Thuật

(Tiếp theo trang 2)

Ông mong muốn tiếp xúc với những Viện trưởng, những người nhiều kinh nghiệm hàng lưu tâm, giúp đỡ những thanh thiếu niên xấu số khắp năm châu, h u phát triển toàn bộ dự án Huấn luyện Võ thuật này.

Địa chỉ : Mr. Bob Folley

8 PunTie Crescent Maylands

WESTERN AUSTRALIA

9 đai đen cho quân nhân ngoại quốc

NAM HÀN.— Tổng cuộc Taekwondo Đại Hàn loan báo chín người ngoại quốc hiện phục vụ trong quân đội Đồng Minh tại Hán Thành vừa được trao cấp bằng Huyền đai đệ nhất đẳng trước sự hiện diện của hơn 350 Võ Sư danh tiếng của quân lực Đại Hàn.

Được biết, đây là một vinh dự lớn cho chín quân nhân cao cấp ngoại quốc, bởi lẽ thường trong các buổi lễ trao cấp bằng Huyền Đai, Tổng Cuộc ít khi tập hợp một số Võ sư khổng lồ như vậy. Đứng đầu trong danh sách chín tân huyền đai là anh Dominic C. Spirito.

Phụ nữ cao cấp Taekwondo tại Bang KOK

Cô OK hi Kwon, huyền đai đệ tam đẳng là người mang đẳng cấp cao nhất hiện nay về nữ giới tại Đại Hàn.

Cô đến Bangkok, thủ đô của Thái Lan, do lời mời chính thức của ông OK in Chan, Chủ tịch tổng cuộc Taekwondo Đại Hàn tại xứ này.

Cô là người được chọn để phụ trách chương trình huấn luyện võ thuật cho phụ nữ và thiếu niên do chính phủ Thái Lan tài trợ trong 1 năm.

Tiểu Vô địch Nhu Đạo 69

SACRAMENTO, CALIF.— Oren Blaisdell, 10 tuổi vừa nhận được chiếu cúp bạc vô địch Thiếu niên tại Hoa kỳ trong giải US/AAV vô địch Nhu Đạo ở lứa tuổi cậu. Oren là thiếu niên được xem có nhiều triển vọng trong tương lai tại tiểu bang California.

Mối Tình Phe Trục

KARL SRUE (Tây Đức).— Một hôn lễ giản dị được cử hành tại Karls Rue như trăm ngàn cuộc hôn lễ khác nhưng ở đây, chú rể là một huấn luyện viên Nhật Bản, anh HISATAKÉ đệ ngũ đẳng Huyền đai Karatédo thuộc chi phái Oyama, và cô dâu lại là một đệ nhị đẳng người Đức, tên là Godrun Schmidt. Cũng là một hội viên của Liên Hiệp Không Thủ Đạo Âu Châu.

Nguyệt san Võ Thuật cầu chúc mối tình Đức Nhật không chóng tan như phe trục.

Võ công Thiếu Lâm Tự

● THÍCH PHƯỚC ĐIỆN

ĐẲNG CẤP MÔN ĐỒ THIẾU LÂM TỰ

Võ thuật diệu dụng hay không ở chỗ môn đồ thành công hay không, do đó đời đời Thiếu Lâm Tự truyền môn đệ để truyền bá môn công phu kỹ thuật ấy. Giá trị của một Võ Phái không chỉ lo việc dạy võ thuật cho môn đồ mà ở chỗ hữu ích cho chính bản thân, cho quốc gia, xã hội đề người đương thời cũng như hậu lai nghiệm xét võ phái ấy có ích lợi gì cho đời không. Nhiều võ phái thâm nhận môn đồ bừa bãi để khi thành công, người ấy dùng công phu bản lãnh làm việc bất chánh, mất thanh danh môn phái.

Trong thiếu lâm phái, trước khi thâm nhận một môn đồ, Sư Trưởng, hoặc Võ Sư Thiếu Lâm địa phương phải xem tướng pháp người môn đồ ấy, xem đức hạnh, sự kiên nhẫn, khảo về mục đích học võ công, được ở thử làm công quả một thời gian để xem sự biến chuyển của tâm lý tánh hạnh : bao giờ đủ điều kiện tối thiểu mới được chính thức cho học võ công. Nếu không chỉ được học chữ nghĩa văn chương, đạo lý và công quả kèm thêm phần tự vệ sơ đẳng.

Một môn đồ đã được thâm nhận cho học võ công sau khi đã qua cửa khảo sát tâm lý sẽ bắt đầu tu luyện ở bậc sơ đẳng, thường là 3 năm, mỗi năm phải thi lên, nếu hỏng được học lại 3 tháng và thi lại. Qua sơ đẳng họ lên trung đẳng: 3 năm. Ở trình độ trung đẳng họ được phép xuống núi vì qua 6 năm tu luyện về mọi mặt họ đã có một căn bản võ công tạm xài, hoặc ra làm võ quan, hoặc mở võ đường, hoặc làm bảo phiêu, hoặc giang hồ hiệp khách hạng nhẹ.

Tuy nhiên ai đã qua bậc trung đẳng đều ham muốn học thêm 4 năm cao đẳng nữa. Khi thành tài, mặc dầu dư sức chiếm một địa vị quan trọng trong chốn triều đình, họ không bao

giờ ham vì sợ vướng chân hồ hải. Họ thường một mình một cõi hành hiệp giúp đời, hoặc làm nghề bảo phiêu, đề khi về già giang hồ đầy cả hai vai, họ ẩn cư một nơi gió núi mây ngàn nào đó, vui cùng vũ trụ non xanh, cảnh sắc thanh tú, với một số môn đồ nổi nghiệp. Cuộc đời của môn đồ Thiếu Lâm Tự hào hùng như một bản trường ca kỳ mỹ, thanh thoát như một đạo sĩ thoát trần và phóng khoáng như gió thoảng rừng hoang. Từ lúc nhập học cho đến ngày hạ sơn, hành hiệp, ẩn cư là cả một bức tranh muôn màu muôn vẻ bên ngàn tiết diệu của cuộc đời. Thầy ấy, bạn ấy, cảnh sắc Tô đình ấy, họ thâm nhận được toàn bộ võ công, tình cảm sư đệ thầy trò bên cạnh khí thế của non sông, họ cảm thấy quả đủ và không còn ham luyện một thứ gì cả. Do đó họ thành công về tài lẫn đức, đem lại thanh danh cho môn phái từ 15 thế kỷ nay, và mặc dù Thiếu Lâm phái cũng có khi chìm, khi nổi, nhưng tùy hoàn cảnh võ phái vẫn muôn đời kiêu dũng siêu nhiên.

Một môn đồ Thiếu Lâm, dù ở cấp bậc vào cũng phải tự tập bốn phương diện :

1— KINH PHÁP : những triết lý cao siêu của đạo Phật kèm thêm những môn Tâm lý, xử thế, tổ chức...

2— NỘI CÔNG : nội công là sức tiềm tàng chịu đựng ở bên trong. Một người chuyên tập ngoại công có thể cử tạ ngàn cân. Với sức ép ngàn cân ấy nếu không có nội công họ sẽ bị nội thương ảnh hưởng đến lực phủ ngũ tạng. Theo Đạt Ma Sư Tổ thì một người chuyên luyện ngoại công tối đa chỉ có thể cử nổi 800 cân. Kèm theo nội công vận khí, họ có thể tăng lên 2.000 cân mức độ tối thiểu. Theo pháp luyện nội công từ sơ đẳng lên cao đẳng họ phải luyện qua các bài

Ngũ Tấn — lĩnh thú ngũ quyền LONG HỒ BẢO XÀ HẠC — vận khí chuyển công thuật — Tấn nội công — thần công bí pháp — Dịch cân kinh Tiên — Hậu — Bộ Dịch cân kinh này Nguyên văn của Tồ sư viết bằng tiếng Phạn, dịch ra Hán văn do đại sư BÁT LẬP MẬT ĐẾ. Hiện chúng tôi sưu tầm được 8 bản : 1 bản chép tay, một bản bằng Phạn ngữ, một bản ở Hồng Kông, 3 bản này hy vọng là chân thư vì giống nhau dù ở thể hệ khác nhau, 5 bản kia thì 2 bản ở Macao, 1 bản Hồng Kông, 1 bản Đài Loan và 1 bản chép tay, pha chế sai lung tung từ tiền gia, đạo gia các võ phái khác... Chúng tôi sẽ trình bày riêng về pho nội công này ở bài kế và sẽ vạch những điều chân, giả.

Bộ Thiếu Lâm kỷ sự đại tập có ghi lại một câu chuyện « Loạn đả kinh mạch » đáng ta lưu ý khi luyện công :

Đời vua Hiến Tôn Thiếu Lâm Phái dưới quyền điều khiển của Nguyên hiệu thiền sư, chương môn đời thứ 16, có thu nhận một môn đồ cư sĩ. Sau 5 năm thọ giáo, bản lãnh của Lâm hồng Hải, (tên của môn đồ ấy) vượt quá trung đẳng, được cho vào cao đẳng và được luân phiên canh giữ Tàng kinh các để có dịp nghiên cứu thêm các loại võ công, rộng đường trí thức. Mỗi phiên gác lâu kinh là 4 người, qua thời hạn một tháng phải trao cho 4 vị khác, ngày bàn giao được kiểm điểm võ công kỹ lưỡng.

Trong 14 ngày đầu, họ Lâm say mê đọc tất cả những sách vận công luyện khí, số sách này thì có cả ngàn, trong 14 ngày đầu tiên ấy họ Lâm chỉ đọc được có mười cuốn, đọc ngấu ngiến, say mê, đã mất một nửa thời gian trong hạn định ở Tàng kinh các rồi, và ít nhứt cũng 2 năm sau mới đến phiên mình, họ Lâm sững sờ luyến tiếc, và vì đọc quá nhiều, quá lộn xộn, kinh mạch vận khí khác phái thâm nhập tư tưởng, đảo lộn cả thói quen vận công của môn phái, kinh mạch loạn đả, họ Lâm điên cuồng, đập phá và chạy tuốt vào rừng, các cao đồ phải đuổi theo bắt về, Nguyên hiệu sư trưởng phải điểm huyết phế hết toàn bộ nội công luyện khí mới cứu tỉnh. Công phu tu luyện bao năm trời trôi theo giòng nước, phải bắt đầu lại tất cả. Xem chơi còn loạn đường kinh mạch hưởng

gi là luyện sai hoặc khác phái, nguy hiểm tới بدن thân không ít.

3—NGOẠI CÔNG: là cách tập luyện để có một tấm thân nở nang, thâm mỹ — đại lực — thuật ngữ võ học gọi là « thể khả bạt sơn, lực năng cử đảnh ». Từ sơ cấp lên cao cấp môn đồ phải lấy nội công làm căn bản xong hoặc tập thạch xa, thạch phiến, di sơn pháp, thiết lực, thiết đảnh... Môn đồ ở sơ cấp tối thiểu cử 300 cân, ở trung cấp 500 cân và cao đẳng 800 cân, tuy ấn định như vậy nhưng các môn đồ thường đạt được thành tích gấp đôi, gấp ba. Các môn như phi hành thuật — Khinh công thuật—thuật nhảy xa, dăng sơn... cũng được xếp vào mục ngoại công, thay vì phần kỹ thuật, chúng tôi không hiểu tại sao.



4—QUYỀN PHÁP: quyền pháp chiếm một phần võ công quan trọng. Môn đồ sơ đẳng phải tập 5 thứ tấn : trung bình, trảo mã, đinh tấn, độc cước tấn, hạc tấn — Ngũ thủ : thối sơn — cương đao, hùng chưởng, song chỉ—phượng dực — Tứ cước : kim tiêu cước, bàng long cước, đảo sơn cước, tảo địa cước. Xong phần đó cho đến lúc thuần thực mới qua quyền pháp như các bài : Tứ trụ, Mai hoa — Bát Tiên, Liên Hoa, La Hán, Kim cương. Mỗi bài gồm nhiều thế, mỗi thế chánh này qua thế chánh kia có một thế biến. Chánh thế hay biến thế phải tập thuần thực bằng 4 cách gọi là « tứ đẳng luyện » : CÔNG (đánh), THỦ (giữ), BIẾN (chuyển thế) PHÁ (phản đòn).

Mỗi bài có hai độ tập. Độ thứ nhất tập từng thế một, từ thế này qua thế kia cực kỳ chậm chạp, vận khí, chuyển gân để lấy nội công. Độ thứ hai tốc luyện, quyền cước phóng ra liên miên bất tận, nhấn pháp tinh tường, bộ pháp vững chắc,

thân pháp như giao long, thủ pháp như sấm chớp, cước pháp liên tục như máy — Tâm pháp minh mẫn, khí pháp điều hòa.

Qua hai phần trên người tập phải ngồi quán tưởng cho bài quyền ấy chạy qua tâm trí lệ như điện xẹt đề bất cứ lúc nào cũng phản ứng thần tốc tự nhiên địch thủ vừa định tấn công, ta đã đánh trước. Địch muốn dòn gì ta đã thấy rõ. Khi giao đấu nhờ thể vững tâm, kiểm soát đòn đánh của đối phương từ đầu đến cuối, không mất thì giờ tính toán, không thừa một đòn, không hở một thế. Trong thế công có thể thủ, trong phần thủ là chuẩn bị công... chúng tôi đã trình bày phần giao đấu và các câu tâm pháp luyện quyền ở phần «Thiếu Lâm tự chiến đấu». Những mảnh lời nhà nghề, những kinh nghiệm giao đấu của Thiếu Lâm trong tác phẩm «Thiếu Lâm Long hồ tranh hùng» dày 200 trang.

Ngoài phần quyền pháp Thiếu Lâm phái cũng có dư thập bát ban võ nghệ dạy đủ 18 môn binh khí thông thường và thập nhị phân cơ với 12 môn binh khí đặc biệt do các cao thủ Thiếu Lâm khám phá chế biến sau này. Đúng theo Thiếu Lâm thì mỗi môn võ khí đều được luyện tập đều đặn cả hai tay. Võ khí Thiếu Lâm nhiều hơn số võ khí thông thường rất nhiều nhưng họ ít xài vì đem theo là kẻ bất tiện, nhưng từ trung đẳng họ phải học đủ 18 thứ thông thường để lưu truyền và bất cứ lúc nào xài cũng được.

Ở cấp bậc trung đẳng môn đồ được học thêm về y lý, y dược, các môn phổ thông.

Qua cao đẳng họ phải hoàn tất toàn bộ công phu do tổ sư để lại, nghiên cứu 72 tuyệt kỹ sau này và các công phu khác phái, các danh tác võ công, binh pháp...

Từ cấp này muốn lên cấp kia họ phải qua một kỳ khảo hạch gọi là chuyển cấp khảo thí. Mỗi cấp có nhiều năm, mỗi năm họ phải thi lên năm gọi là thường niên đăng bảng, hay tiểu cấp khảo thí.

Dù ở cấp nào, thường niên hay chuyển cấp, đầu tiên họ phải trình bày về phần đạo hạnh, gồm giáo lý nhà Phật môn qui, xử thế, đức hạnh. Được phần này rồi họ mới được qua phần thứ hai: khảo luận về phương pháp khổ luyện công

phu tổng quát và biểu diễn những gì mà mình đã thu nhận được.

Phần thứ ba: phải giao đấu ngang tay với một môn đồ ở cấp bậc mà mình muốn lên trong 200 hiệp từ quyền cước đến võ khí.

Hoàn toàn các phương diện kia môn sinh mới được đặc cách chấm đậu.

Nếu có một môn đồ nào âm thầm khổ luyện đấu thắng cấp trên của mình sẽ được vượt bậc khen thưởng nhưng đó là trường hợp ngoại hạng ít có vì các vị cấp trên cũng luôn luôn tập luyện để giữ địa vị mình; đấu ngang tay đã khó lắm rồi.



Qua hết trung đẳng, muốn xuống núi phải trải qua một cuộc khảo hạch gay go hơn, được thử thách toàn diện, phải qua một đoạn đường nhiều chướng ngại. Người môn đồ phải vận dụng công phu bản lãnh, trí thông minh, lòng nhân đạo, cách xử thế mới được sư trưởng chấp nhận đề nghị với Hội đồng giám khảo chứng minh là môn đồ Thiếu Lâm chính thức hạ sơn, và theo luật của Thanh Triều: các võ phái báo cáo với chính quyền địa phương về số môn đồ hạ sơn hàng năm ở cấp bậc nào, không như trước kia chỉ thông báo với các chi nhánh Thiếu Lâm địa phương và các võ phái bạn.

Ngày xưa sự chứng nhận chỉ có thể với một tờ giấy chứng minh.

Chúng tôi có đọc nhiều tác phẩm ngoại quốc cũng như nhiều huyền thoại bảo rằng môn đồ Thiếu Lâm hạ sơn được xâu vào mình những dấu hiệu đặc biệt như con rồng xanh đỏ uốn khúc ở bụng, hoặc cành mai hoa ở tay, hoặc hai chữ Thiếu Lâm ở hai bàn tay khi vận nội ngoại công phu bùng chiếu lên đồng nặng ngàn cân, nóng

bong... hoặc nung một mảnh sắt có hình mái chùa cong cong rồi in vào đùi. Tất cả những truyền thuyết trên chúng tôi không tìm thấy ở những sách võ liên hệ đến Thiếu Lâm mà chúng tôi sưu tầm được.

Về máy móc thì Bộ Thiếu Lâm hậu luận có ghi lại rằng triều nhà Nguyên vua Văn Tông — Huyền Không sư trưởng nương theo họa đồ của Đạt Ma Sư tổ để lại, chế ra một nhân mã tất cả là 108 cặp người ngựa bằng gỗ, được đặt trong một hành lang nhỏ hẹp khi điều khiển động cơ 108 cặp nhân mã này đánh ra 108 thế võ nhưэт định, môn sinh muốn trúng tuyển trung cẩng trong phần võ thuật phải qua hết lối này. Hoặc né tránh, hoặc đỡ gạt thế nào để đừng bị đánh gục hay chỉ bị phốt nhẹ cũng phải ở lại luyện thêm ba tháng, bao giờ qua lọt mới thôi. Chỉ có độ máy nhân mã đó quan trọng và được ghi lại, ngoài ra nhiều người còn truyền khẩu và diễn tả nhiều loại máy móc nguy hiểm khác nhưng không thấy lưu truyền trên sách vở chánh tông Thiếu Lâm nên chúng tôi không tin tưởng có thật.

Đó là tất cả những gì tổng quát toàn bộ võ công Thiếu Lâm Tự. Sau bài này chúng tôi sẽ đi vào chi tiết từng bộ môn một mà bài đầu tiên sẽ là môn dịch cân (200 trang) pho thần công (300 trang) khi công (150 trang) tây tủy (150 trang) Thiếu Lâm chiến đấu (400 trang) các phép luyện ngoại công (800 trang) danh sách 72 tuyệt kỹ với ý nghĩa và công dụng từng tuyệt kỹ một (200 trang) và sẽ kết thúc bằng những bài danh quyền Thiếu Lâm cũng như toàn pho y lý, y dược của tổ sư để lại.

GHỊ TÊN THEO HỌC LỚP :

Dịch Lý Thực Nghiệm

MIỄN PHÍ

DO ÔNG XUÂN PHONG — HỒNG TỬ UYÊN

HƯỚNG DẪN. Bạn sẽ có cơ hội :

- Đọc được nội tâm của chính bạn cũng như của những người bạn đang yêu mến.
- Hiểu biết được chính xác về nguồn gốc của VŨ TRỤ cũng như của chính bạn.
- Thành công trên đường đời với hai bàn tay trắng.

Tại địa chỉ số : 237/45Đ

đường NGUYỄN THÔNG (nối dài, Saigon.

Võ lâm Chính tông

(Tiếp theo trang 5)

thế vì một động tác là một thế công một thế thủ, khi tôi dạy thế thì tôi dạy 101 thế thủ thì 4 miếng giải thủ, một thế công thì tôi cũng dạy cho bốn miếng người phản công như vậy mỗi một bài võ có tới 160 cái thế tự vệ cộng cho 18 bài thì là có tới 2.880 thế võ không đủ cho quý bạn tự vệ hay sao, còn nếu quý bạn nói rằng, học bài lâu hơn học thế thì lần lượt Nguyệt san Võ Thuật trở thành Bán nguyệt san thì tôi sẽ làm cho vừa lòng quý bạn không thế cùng một lúc được.

Quý bạn nên biết thêm cho tôi là mọi vị tu từ xuất thế thì có tài sản chi mà độ thế nhi đề đi làm một việc mà người ta không thèm làm, hơn nữa tôi tuổi đã bảy mươi, da nhăn, tóc trắng, mắt kém, lưng còng, văn chương quá kém thì tài nào làm những việc quá sức được ?



Đại úy Đinh ở đâu ? Đại úy Đinh bây giờ ở đâu ? Cách đây một năm Đại úy Đinh là người vận động làm đơn xin cho tôi lập võ đường để dạy cho Nhân dân tự vệ Cần thơ thì tôi bị chê là kẻ có tội giết các tham quan ở lại trào Pháp quá nhiều, thì tôi biết làm sao ?

Nếu quý bạn biết nhiều về tôi, tôi mới thương sự hy sinh thích chí về Võ của tôi.

Vậ, từ nay tôi hết lòng cầu khẩn bất cứ là ai xin đừng cho tôi là ích kỷ về võ, tâm tôi lúc nào cũng :

«Sẵn dạ giải phân cho bạn muốn,

«Dành lòng huấn luyện những người ham.

ĐOÀN TÂM ANH,

(tự SÁU NHỎ)

Cao tăng đồ Thiên làm qui y chú Hồng
Pháp danh Thiện tâm, Đặc hiệu « Yên
Xuyên Kiêu », siêu đẳng

Trong những kỳ tới : Toàn bộ đồn thế võ
lâm chính tông và những kinh nghiệm giang hồ.

VÕ CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

* PHAN CHẤN THANH



HỎA

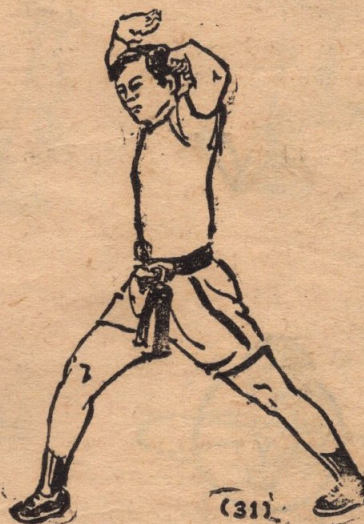
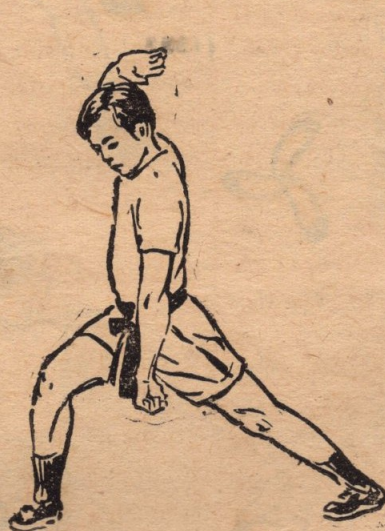
Cách luyện tập : đang đánh
tời động tác chót của bộ Thủy

1) Tay trái đưa lên cao chụp
xuống trước ngực, tay phải đỡ
đầu (chụp tay hay chân đối thủ
tấn công ta)

2) Thúc cùi chỏ sang bên trái
(tấn công đối thủ)

3) Tay trái khoát lên đỡ đầu
tay phải chụp xuống v.v...

4) Tập như động tác 2 chỉ
đổi tay. (hình 29 và 30)



THỎ

Cách tập luyện : đang ở động
tác chót của bộ HỎA

1) Chuyển chân Thành Đinh
tấn về bên phải, tay phải đỡ
đầu, tay trái dấm hạ đẳng
(cuộn tay từ trên vai đánh
xuống) (hình 31)

2) Xoay sang trái tấn Đinh;
tay phải dấm, tay trái đỡ (h32)





(33)



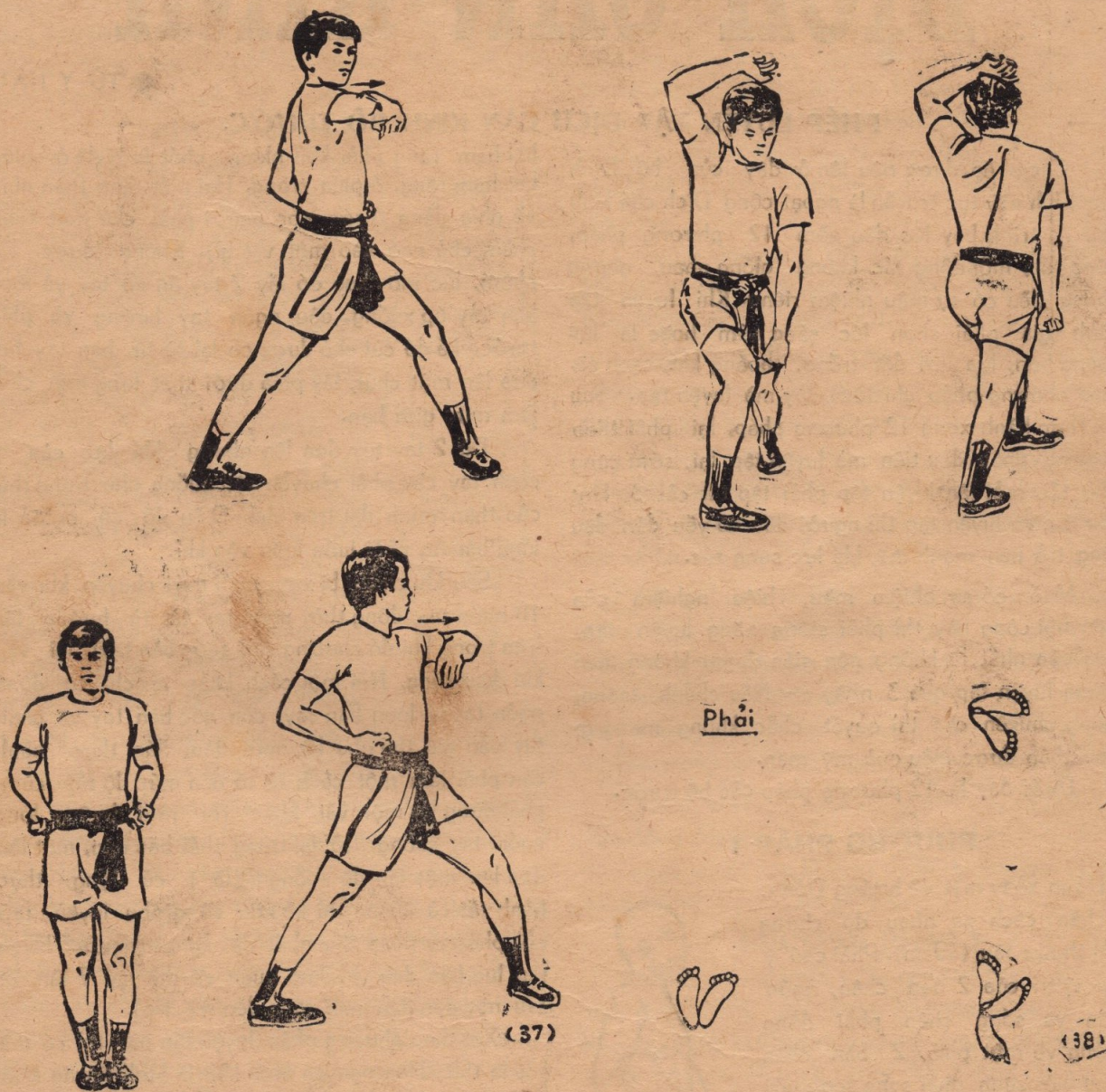
(35)



(34)



(36)



Tả : Đắm xong cuộn tay về đề ngựa hai bên hông, tấn Đinh (bên trái) hình 34). Và bắt đầu tập lại Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, trong thế tấn đinh về phía bên trái (hình 33, 34, 35, 36, 37, 38). Xong rút chân phải về khít chân trái, người thẳng.

Hữu : Tôi động tác chót xoay qua phải để rồi tiếp tục tập lại từ đầu Ngũ hành với thế tấn đinh.

Sau rốt trở về lập tấn hai chân khít nhau.

DỊCH CÂN KINH

● TỬ Y HẦU

PHÉP LUYỆN TẬP DỊCH CÂN KINH BỘ TRƯỚC.

Các phép được nêu lên ở đây của bộ Dịch cân Kinh này tục truyền là ngoại công Dịch cân kinh như đã trình bày lúc đầu gồm 12 phương pháp, động tác, mỗi động tác không giống nhau, nhưng húng đều có sự mâu nhiệm riêng. Khi luyện tập hành giả phải chọn lúc sáng sớm hoặc là lúc hoàng hôn, lựa nơi đất trống, thoáng khí, sạch sẽ, theo phương pháp ghi dưới đây mà luyện tập. Sau khi thực hành xong 12 phương pháp, lại phải theo phương pháp đầu tiên mà luyện tập lại, sớm cũng như tối, mỗi lần luyện tập phải tập tất cả 3 lần. Sau 1 năm luyện tập thì người đầu có yếu đến đâu cũng trở nên mạnh mẽ, khí lực sung túc.

Muốn có sự nhiệm mầu, hiệu nghiệm của môn nội công này thì phải siêng năng luyện tập, điều cần nhất là không nên gián đoạn, không nên ngừng luyện tập quá 3 ngày — Nếu chệnh mảng, không chuyên cần thì quyết chắc không mong gì thu thập được hiệu quả mỹ mãn.

Dưới đây là 12 phương pháp của bộ trước.

PHƯƠNG PHÁP 1

Đứng xoay mặt về hướng Đông, 2 chân cách xa nhau độ chừng một thước tào (30cm). Phải chú ý đến vị trí của 2 bàn chân, ngón chân và sống chân phải đồng hướng về một phía, 2 bàn chân đồng thời cũng phải song song với nhau. Điều cần thiết và cũng là điều cấm kỵ là tránh dẫm chân thành hình chữ bát. Ngưng thần điều tức, điều hòa hơi thở. Xóa bỏ tất cả tạp niệm trong đầu óc. Dồn khí xuống đơn điền, cách rốn độ chừng 3cm, không cho ph át tiết ra ngoài. Đầu hơi hướng lên đằng trước một chút. Miệng ngậm lại,



hai hàm răng phải khít nhau, chót lưỡi để ở giữa hai hàm răng, ở phía trong. Hai mắt định thần nhìn về phía đằng trước, con người phải chú mục (như chăm chú ngó vào một vật gì). Không được lúc nhắm, lúc mở. Sau đó lấy 2 tay ấn cồ tay và lòng bàn tay úp xuống, đầu ngón tay hướng về phía trước, kể đó cùi chỏ được co lại từ từ, bàn tay hơi đưa lên một chút, lấy phía dưới thắt lưng một chút jam mục giới hạn.

Dù 2 tay tuy đưa lên nhưng khí lực của 2 cánh tay cần phải chuyển vận xuống như trạng thái của thân mình đặt trên ghế. Điều đó có nghĩa là lòng bàn tay phải luôn luôn vận khí.

Sau khi chuẩn bị xong xuôi mới chuyển khí vào 10 ngón tay, đồng thời ngón tay từ từ hướng lên trên trong khi đó chưởng căn (gốc bàn tay) lại vận khí đè xuống. Nói một cách khác ta chỉ cử động ngón tay và lòng bàn tay, còn gốc bàn tay và cánh tay vẫn giữ thế như lúc mới đầu, lúc thực hành cần phải làm một cách từ từ đến mức độ tốt cùng phải dừng lại một vài khắc rồi mới buông lỏng ngón tay xuống, trở lại trạng thái ban đầu, một lần đưa lên một lần đè xuống kể là 1 cử động, thực hành tất cả 49 lần thì kể như công phu luyện tập của phương pháp thứ nhất đã xong (người luyện tập lúc ban đầu vì chưa quen có thể tập 7 lần rồi sau này dần dần mới tăng đến 49 lần).

Xét theo phương pháp luyện tập này thì có thể gọi là thể «Hồn nguyên nhất khí» là hình tượng tiên thiên vậy. Một lần đưa lên, 1 lần ấn xuống là 1 động tác, Khí lực thông suốt không tiến hành nữa thì được được cái bình tĩnh. Động tịnh do đó dựa vào nhau, mà âm dương giao hòa do đó vạn vật sinh sôi nảy nở. Cho nên về sau mỗi đoạn đều do phương thức này mà hóa sinh ra. Khi thực hành, điều cần nhất là phải đem hết tinh thần, dồn hết khí lực vào bàn tay chẳng được cho nó gián đoạn. Sau một thời gian thần sẽ quán thông chỉ chưởng, tất cả đều là một, không bị rời xa, đồng

thời khi thần muốn dùng vào vật gì thì khí lực cũng sẽ đến ngay như vậy thần khí nhập một.

● Trái lại nếu tinh thần hỗn loạn, khí lực không liên tục thì đó là một điều đại kỵ trong khi luyện tập. Khi 2 tay đưa lên điều thiết yếu là không nên đưa tay lên quá lưng. Nếu đưa tay lên quá lưng thì chẳng những không có ích lợi mà còn tổn hại đến gân xương. Hành giả nên đề dặt.

PHƯƠNG PHÁP 2

Sau khi thực hành xong công phu của phương pháp thứ nhất thì thân khí lực trở lại và đứng lại về trạng thái bình thường khiến cho gân cốt trong thân thể được nghỉ ngơi hầu tránh được cái tệ hại của sự quá nhọc mệt. Thời gian ngừng nghỉ không có hạn định.

Khi thi hành phương pháp 2, trước tiên 2 chân đứng song song với nhau, toàn thân đứng thẳng, dồn khí vào đan điền, miệng ngậm lại, mắt nhắm lại, đầu ngẩng hơi cao, giống như phương pháp thứ nhất, 2 ngón cái duỗi thẳng. Khi ấy nắm tay lại thành Quyền, chỉ riêng 2 ngón cái duỗi thẳng,



Khi ấy nắm tay được nắm phải đề lỏng không nên dùng hết sức lực. Sau khi đã nắm chắc rồi thì lấy nắm tay đó đề lên phía trước hông (như hình 2). Lòng bàn tay cùng với đùi trước tiếp giáp nhau, 2 ngón tay cái đầu vào nhau. Sau khi chuẩn bị xong dồn khí vào ngón tay cái của mỗi bàn tay đồng thời ngón tay cái từ từ co lên hướng về phía trên và đưa lên đến mức cùng tột của nó. Trong lúc 4 ngón tay còn lại của mỗi bàn tay thì cần phải dùng toàn lực mà nắm lại và khí lực phải được dồn xuống nắm tay, cần yếu là không được có một mảy may đề động. Sau khi thi hành xong các việc kể trên nên nghỉ một vài khắc. Kế đó 2 ngón tay cái được buông xuống một cách từ từ, còn mấy ngón tay khác cũng lần lần mở rộng ra đề trở lại trạng thái ban đầu, sau đó 2 cánh tay thu lại đề ngang hông đề khí lực thu hồi trở lại. Một lần nắm chặt một lần buông lỏng kể là một động tác. Khi thực hành phải ngưng thần, chú khí, chuyển

tâm, nhứt chí, thực hành đủ 49 lần thì công phu của phương pháp 2 đã xong (Hình vẽ 2).

Nếu xét chịu theo phương pháp thứ nhất thì có nhiều bồn ỉn của các nơi khác có chỗ dạy lấy 2 nắm tay đề lên 2 bên hông còn ngón tay cái thì lại hướng về phía trước, như vậy tay cái hướng về phía trước thì không được lợi thế, không sung mãn lực không sung mãn thì khí không lưu hành; khí không lưu hành thì tinh thần cũng nhân lúc đó mà bị tán loạn. Như vậy ta thấy rằng sự tìm hiểu không dễ gì được. Nếu thực hành như thế là làm lẫn vậy.

Xét cử động trên khí ngón tay cái đưa lên thì khí lực tụ lại trong nắm tay, ngón tay này giúp cho nắm tay càng nắm càng chặt.

Thực hành công phu này cũng phải rất hòa hoãn có nghĩa là khi ngón tay cái lên thì cất rất từ từ và khi hạ xuống cũng như vậy.

Khi nắm chặt thì khí lực dồn xuống và khi nắm lỏng thì khí lực dồn lên đề trở về đan điền. 1 phen xuống, 1 phen lên là nguyên do của sự hành khí sai khiến sức lực.

Nếu chỉ xem hình vẽ (2) thì ta có cảm tưởng rằng công phu này chỉ đến ngón và cánh tay, nhưng thực ra khí lực chuyển khắp toàn thân bởi vì thân thể của con người chẳng chỗ nào là chẳng liên quan đến nhau mà nguồn khí lực lại lưu hành từ bên trong tạng phủ đến từng chân lông kẻ tóc.

Trong khi thực hành công phu này rất kỵ ở sự dao động ở miệng, mũi, hơi thở và thân thể, vì nếu các cơ quan nói trên bị giao động thì khí lực sẽ hao mòn, công phu sẽ kém hiệu quả.

PHƯƠNG PHÁP 3

Sau khi thực hành xong phương pháp 2; tạm nghỉ một lát rồi lại tiếp tục phương pháp 3. Với phương pháp này hành giả cũng đứng ngay ngắn như trước, 2 chân đề cách nhau độ chừng 30cm (1 thước Tàu). Cần nhứt là 2 bàn chân phải song song với nhau, tránh thành hình chữ bát. Nơi hông phải vận dụng khí lực dồn xuống, không được đứng một cách lỏng lẻo, nếu đứng không được vững chắc thì thân thể dễ bị dao động và như vậy thần khí bị hao mòn. Đầu ngẩng lên, mắt trợn, miệng ngậm lại, 2 hàm răng khít nhau, dồn khí lực vào bụng

★ xem tiếp trang 36

PHƯƠNG THUỐC UỐNG TRẬT ĐÃ

VÕ SƯ THANH LONG

96/10 Hẻm Hoàng Diệu PLEIKU

SAU loạt bài phép chữa trật trật của tôi viết đăng báo Võ thuật ngày 1-7-1969 thì được sự hưởng ứng nhiệt liệt của thân chủ khắp xa gần gửi thư về kể bệnh xin toa thuốc chữa. Tuy tôi rất bận về việc tiếp khách và dạy môn đệ nhưng vì lòng đạo đức và lương tâm nhà nghề của trời đã dành cho tôi cái đại lộc của đời sống hiện tại. Bởi thế tôi không nề gì công lao, nên tôi sẵn sàng trả lời hết các thư riêng trong toàn quốc gửi về yêu cầu, phần đông là độc giả Võ thuật. Những phương trị tổng quát thì quý vị theo dõi số báo Võ thuật. Các bệnh riêng, về chi tiết rõ ràng để tôi đoán bệnh và kê toa thuốc bổ hay bệnh kèm theo. Gửi thư riêng muốn được mau chóng quý vị cho biết địa chỉ rõ ràng và nhớ kèm tem đề hồi âm. Khỏi phải trả khoảng thù lao nào cả. Nay tôi hiến quý vị phương thuốc uống. Về môn chữa loại thuốc võ của môn phái Thiếu lâm và Việt nam chia rất nhiều loại. Nếu bị đánh té trúng thượng bộ, hay trung bộ, hạ bộ, hoặc trúng huyết Tâm oa gia vị gì, Băng quang, hiệp hạ gia vị gì hay dùng toa nào. Đó là phần chuyên môn của nhà nghề, tôi chỉ nêu ra để quý vị nghiên cứu và tìm hiểu mà thôi. Nên không viết chi tiết được phải mất cả trăm trang sách mới đủ.

Tuy nhiên các võ sinh cùng độc giả, hãy ai biết võ cũng cần phải biết thuốc, để trị mình trị gia đình con cháu mình, để khỏi bị kẻ gian manh gạt gẫm lừa phỉnh.

Ngoài sự trị về huyết đạo cũng có phương

chữa chung. Tôi gọi tắt là Trật đã thọ thương toàn thân chung thống. Nghĩa là bệnh nhân bị đánh bị té, trúng cả sườn ngực chân tay Thượng bộ trung bộ và hạ bộ đều trị 1 phương khỏi cần gia giảm.

Nhưng khi dùng ta phải nhận bệnh cho rõ ràng. Người ấy bị đánh vào sườn ngực té ngã, bị sưng hay không sưng. Lúc thổ thấy đau, nằm ngồi vận động cũng đau, ho cũng đau, la lớn cũng đau, đó gọi là bị đòn âm rồi. Không do dự gì cả, cũng khỏi phải xem mạch chẩn bệnh, như nội thương ngoại cảm đâu. Khi nhận rõ người bệnh kể xong quý vị biên toa thuốc dưới đây đem về dùng: Nhẹ 1, 2 thang, nặng 4 đến 6 thang.

TOA THUỐC: Đương qui 3 chỉ, Tô mộc 3 chỉ. Chỉ xác 2 chỉ, Đại hồi 3 chỉ, Hồng hoa 4 chỉ, Huyết kiệt 3 chỉ, Đào nhơn 3 chỉ. Xuyên khung 3 chỉ. Nhì trà 2 chỉ, Một dược 3 chỉ, Trạch lan 3 chỉ. Quế chi 3 chỉ, Ngưu tất 3 chỉ, Đại hoàng 3 chỉ. Tế tân 3 chỉ. Mộc hương 3 chỉ, Mộc thông 3 chỉ. Nhũ hương 3 chỉ. Tam thất căn 3 chỉ. Tục đoàn 3 chỉ. Phá cố chỉ 3 chỉ. Tự nhiên đồng 3 chỉ. Ngâm 1 lít rượu ngon 15 ngày uống được. Mỗi ngày uống 2 lần trưa, tối lúc đói. Uống hết đồ thêm vào 1 lít nữa ngâm trên 20 ngày dùng. Không biết uống rượu hay bệnh mới 6 tháng trở lại thì sắc. Sắc 2 nước. Nước nhứt 4 chén còn 9 phân. Nhì 4 chén còn 7 phân trộn lại chia làm 2 lần uống cách nhau 3 giờ. Chế vào chút rượu hay nước tiểu. Nếu bệnh từ 3 đến 15 năm hoặc ai giàu có thêm vào vị Xuyên diên thất 3 chỉ. Vị này mất lắm.

ĐÔI BẠN

LA THỊ NGỌC SINH (Cần Thơ)

THỦY ngồi dưới gốc liềm xệt khóc rầm rức. Bầy hoa vàng rơi tơi tả chung quanh cô bé như một đám mưa tuyết trên màn ảnh, Thủy nghĩ thế vì ở Việt Nam, Thủy làm gì thấy Tuyết được, có chăng là đám Tuyết màu vàng nhạt bay trong gió theo trí tưởng tượng của Thủy mà thôi. Bỗng Thủy giật mình thôi cả mơ mộng khi có một bóng người vừa đến bên lưng cô bé cùng lúc với tiếng « Hù » thật mạnh. Thủy quay lại thấy con bé Linh đang cười thật dễ thương với cái răng khềnh xinh xinh khiến Thủy muốn cầu vào đôi má đỏ hồng lúm đồng tiền sâu hút đó. Thủy giả vờ giận dỗi :

— Quì nè, đừng í làm Thủy hết hồn, Thủy oa xít đừng í cho xem.

— Ấy, ấy người ta đùa một chút chứ bộ. Thôi người ta xin lỗi Thủy nhé !

— Hong, bắt đền đừng í đó !

Thủy vùng vằng bỏ đi, Linh vội vã chạy theo năn nỉ. Thủy cứ tha hồ làm tội nhà Linh một hồi Linh giận thiệt nên buông tay bạn ra :

— Chờ! chờ! Thấy người ta năn nỉ cứ làm tới ; được rồi Linh về cho Thủy giận hoài đi. Biết Thủy giận dai khiếp trường mà.

Thủy muốn quay lại làm hòa nhưng lỡ « giận chơi » rồi nhà Linh ngõ, Thủy « giận thiệt » Linh đã về làm Thủy rớt nước mắt. Con bé khóc òa lên. Linh chớp mắt hỏi nhỏ :

— Nè Thủy, Linh nói chơi đó, Linh hông oa xít bồ đầu. Ủ, sao hồi này bồ đi học bữa nào cũng khóc hết vậy ?

Thủy thấy Linh làm hòa cô bé đưa tay quệt nước mắt cười :

— Tại Thủy đi học ít khi ăn bánh ở nhà nên mẹ cho tiền đem vào trường để dành ra

chơi uống nước và chị Uyên cho Thủy kẹo đem theo chia cho Linh, cho Thoại. Nhưng...

Thủy rưng rưng nghẹn ngào, làm Linh sốt ruột dục :

— Nhưng sao ? Thủy kể tiếp đi !

— Cứ mỗi lần Thủy đi ngang đầu xóm con Hoàng là lũ tụi nó chặn lại lấy cả tiền lẫn kẹo của Thủy, mấy đứa kia cũng bị như vậy. Nếu mà đứa nào hông đưa thì bị nó đánh. Linh nghĩ coi tức hong ? Không khóc sao được chứ Linh ?

Linh gật gù hai cái đuôi tóc dài cột cao với hai cánh nơ màu tím nhạt của u già cột hộ miệng chắc lưỡi làm ra vẻ kẻ cả « À há ! Thảo nào dạo này trông Thủy nhè gớm đi ! »

Thủy cong cong cánh môi nhỏ xíu cãi lại :

— Đẳng í tàng hoài, thế đẳng í có dám đi học ngang đó không ?

— Dám chứ ! Ngày nào Ba người ta cũng chở người ta đi học ngang xóm con Hoàng cơ.

Linh ngây thơ đáp, Thủy bĩu môi phát một cử chỉ trêu bạn :

— Quê ơi là quê ! Đẳng í đi với Ba, lũ nó dám làm gì đẳng í. Thủy hỏi là Linh dám đi bộ ngang đó như Thủy kia !

— À, vậy hử ! Linh... dám chứ ?

Lát nữa về, Linh đi với Thủy nghe !

— Úi giờ ơi ! Bạn về tụi nó hông có thêm xét cặp đầu.

— Sao vậy ?

— Tại nó lấy hết tiền bạn đi rồi, sao mà Linh ngu thế ?

— Ủ hê, Linh ngu thiệt. Thôi, mai Linh bảo Ba chở Linh đến đầu ngõ của Thủy rồi hai đứa đi chung nhe !

Rồi hai cô bé tung tăng vào lớp khi tiếng chuông vang dần...

Sáng hôm sau, Linh và Thủy sung sướng đi cạnh nhau tí tê. Khi cả hai vừa đến xóm con Hoàng thì Thủy rút rè kéo Linh nói nhỏ :

(Xem tiếp trang 36)

Thanh Thiệu Niên với PHONG TRÀO VÕ THUẬT

● TRẦN THẾ THỦY thực hiện

Họ và tên : HUỖNH VĂN TÂM, năm sinh : 1949

Trình độ học vấn : sinh viên năm thứ 1
Hàng Hải, nghề nghiệp : S.V.

Môn phái đang theo học : Thái cực đạo
Võ đường : Oh do Kwan (Trần hưng Đạo S.g)

Thời gian học võ : từ tháng 3 — 1965 (đại
nâu cấp 1)

Hỏi : Cơ hội nào đã đưa anh làm quen với
Võ thuật ?

Đáp : Từ bé tôi đã tập judo, sau một thời
gian nghỉ, gặp đang lúc Thái cực đạo bành
trướng nên tôi vào học ở đây.

H : Chắc là có một cơ hội hoặc một dịp nào
trực tiếp lúc anh mới bắt đầu chứ ?

Đ : Đó là trong lúc bãi trường thì giờ rảnh
rỗi, nên chọn môn Thái cực đạo để tiêu khiển.
Nhưng sau đó thấy thích lại tập luôn.

H : Động lực nào đã làm anh đi học võ
vậy ?

Đ : Tôi đã chứng kiến nhiều lần biểu diễn
Thái cực đạo. Hơn nữa ba tôi cũng khuyến
khích và cho tiền học.

H : Anh có thể cho đọc giả V.T. biết mục
đích theo đuổi và luyện tập võ thuật của anh
chứ ?

Đ : Vâng, đối với tôi thì học vì mục đích
khỏe người và vui thích nữa.

H : Anh có ý thức chọn lựa khi khi theo
học môn võ này không ?

Đ : Có chứ anh, có một người bạn mở
Thiếu lâm mời tôi đến tập, cũng có những
người bạn rủ tập võ tự do, nhưng tôi thấy Thái
cực đạo có vẻ khoa học hơn.

H : Đó là lý do làm anh chọn.

Đ : Vâng.

H : Có gì trở ngại cho anh khi phải theo
đuổi, học tập Võ Thuật không ? Nhất là vấn đề
thì giờ.

Đ : Cũng không có gì trở ngại đâu anh,
chẳng hạn mình đi tập thì sắp xếp thì giờ cho
đàng hoàng, nên việc học (văn hóa) cũng thấy
không có gì bận rộn.

H : Ước nguyện của anh thế nào khi anh
đã có một số vốn Võ Thuật căn bản ?

Đ : Ước nguyện của tôi là làm sao cho lớp
đàn em sẽ chín chắn, không bị tam sao thất bản.
Có người khi tập không căn bản, tập võ sinh
làm sai lạc.

H : Theo tôi biết thì hiện thời anh là huấn
luyện viên. Vậy với cương vị hiện tại anh có thể
làm gì cho lớp đàn em ?

Đ : Hiện thời tôi là huấn luyện viên, tôi
nguyện đem khả năng sẵn có để huấn luyện đàn
em chín chắn, tập đúng kỹ thuật Thái cực đạo.

H : Quan niệm của anh thế nào về võ thuật ?

Đ : Tôi xem nó như một môn thể thao.
Tập cho khỏe chứ không phải như một thứ khí
giới hại người.

H : Anh có nghĩ rằng võ thuật giúp ích
cho xã hội và quốc gia không ?

Đ : Võ thuật đem lại cho thanh niên lành
mạnh thể xác và tâm hồn trong sáng có được
tinh thần thượng võ. Do đó có đóng góp cho
quốc gia.

H : Còn về phương diện xã hội anh có
thấy gì không ?

Đ : Có thể giúp xã hội bớt thành phần du
đăng. Dầu cho họ có mang máu du đảng đi nữa
thì khi tập đến cao tự nhiên mất tính du đảng,
đó là kinh nghiệm cá nhân mà biết.

★

Họ tên : PHAN VĂN THÀNH, năm sinh : 1944

Trình độ học vấn : cựu đệ II Phan Sào Nam
Nghề nghiệp : Quân nhân

Môn phái đang theo : Võ cổ truyền Việt Nam, Võ đường : Sa long Cương.

Thời gian học võ đường : từ 10-1966 (Hồng Đại nhị đẳng)

H : Cơ hội nào đưa anh đi học võ ?

Đ : Tôi có nghe nói Võ Bình định đã lâu, nghe hay lắm tôi muốn tìm hiểu thêm. Sau này có một người bạn giới thiệu lại, có xem qua mấy bữa thấy thích nên bắt đầu học.

H : Động lực nào thúc đẩy anh đi học võ ?

Đ : Do nơi phong trào du nhập bành trướng võ nước ngoài vào.

H : Anh đi học có ai hoặc gia đình khuyến khích không ?

Đ : Có chứ anh, gia đình biết khuyến khích, như may võ phục cho.

H : Mục đích anh đi học võ để làm gì vậy ?

Đ : Thật ra thì mục đích thì bất cứ chuyện gì lại không có.

H : Nhưng anh có thể kể một vài tiêu biểu thôi,

Đ : Thứ nhất là mình muốn tìm hiểu về võ dân tộc. Hai là tạo cho mình sức khỏe để làm việc không chán nản. Sau nữa là mình dùng phòng thân, gặp bất trắc mình có thể chống trả, đi đường có tự tin.

H : Anh đã chọn lựa kỹ rồi chứ khi anh quyết định học môn võ này ?

Đ : Trường này coi như lại sau cùng, tất cả các võ đường khác đều có xem qua. Do đó đã chọn kỹ lắm ạ.

H : Chắc là có nhiều lý do làm anh chọn môn phái này ?

Đ : Tôi thấy môn này uyển chuyển, đòn thế kín đáo, tập vừa sức, cường nhu đều nhau, lại có cả binh khí tự vệ nữa.

H : Công việc học tập võ thuật ở đây có làm trở ngại gì cho anh không ?

Đ : Mình cũng đã chọn giờ thích hợp rồi, chỉ đôi khi bị cấm trại, như hồi tết nghỉ một tháng không đi tập được.

H : Anh có thấy trở ngại gì ở võ đường không nhất là lúc mới võ học ?

Đ : Lúc mới bắt đầu học không quen đứng tấn hơi vắn mình, mỗi một. Sau quen dần chẳng trở ngại gì hết. Hơn nữa mình phải kiên nhẫn, môn này nếu không bền chí thì dễ chán.

H : Ý nguyện của anh thế nào khi anh đã có sở vốn võ thuật khá rồi ?

Đ : Tôi vẫn muốn thọ giáo với thầy, mong học tiếp nữa được theo đàn anh làm võ sư, coi như mục đích đề nhắm tới.

H : Quan niệm của anh thế nào về võ thuật ?

Đ : Điều tôi muốn nói nó không phải là một nghề sinh sống, mà chỉ xem như một môn phái đem hết tinh thần để giữ vững môn phái mình.

H : Anh có nghĩ rằng võ thuật giúp ích gì cho xã hội và quốc gia không ?

Đ : Có thể dạy cả đạo lý, lễ phép, huấn luyện thanh niên vào khuôn phép.

H : Về phương diện quốc gia thì sao ?

Đ : Tùy theo hoàn cảnh. Ngày xưa thì dùng giữ vững bờ cõi. Ngày nay, thì có khác, tuy nhiên lúc chiến đấu cũng làm mình tự tin và nhất là tin rằng có tổ che chở mình.

Phát hành vào đầu tháng 10-69

THẺ ĐỨNG

Đấu trường văn nghệ trẻ ý thức tự lực

● Hãy đọc Thẻ đứng để tìm cho mình một chỗ đứng trong cuộc sống hôm nay.

● Thẻ đứng : chỗ đứng của người làm văn nghệ đích thực.

TÔ ĐÌNH SỰ chủ xướng

TRĂNG THỆ HẢI thực hiện

Với sự chung lưng thực lực của bạn hữu :

LƯU VĂN — LÂM CHUÔNG — LẠC HÀ —
CHO TRẦN NGUYỄN MINH — TRUNG
NGỌC TRYNH — THUY MIÊN — TRẦN
HOÀI THƯ — LÂM HẢO DŨNG — NGUYỄN
BẠCH DƯƠNG — NGUYỄN LÊ LA SƠN —
TỪ KẾ TƯỜNG — MẠC HUYỀN THƯƠNG
PHẠM NHÃ DŨY — NGUYỄN LÂN VIÊM....

● Suýt bị cấm xuất bản vì nhiều lý do
(không tiện nêu ra)

HIỆP KHÍ ĐẠO

tại

VIỆT-NAM

● HẢI HÀ

Qua loạt bài Hiệp khí Đạo trên nguyệt san **VÕ THUẬT** này, chắc quý bạn đã hiểu đại lược thế nào là Hiệp khí Đạo, đặc điểm của nó, hiệu quả thần tốc của môn võ quý phái này, v.v... Và, với một sự hiểu biết như thế, quý bạn sẽ không lấy làm ngạc nhiên khi thấy Hiệp khí Đạo lan tràn khắp nơi trên thế giới, cả đến nước ta, một quốc gia nhỏ bé, bom đạn tàn phá hơn 1/4 thế kỷ này, cũng được hân hạnh đón nhận môn võ, truyền bá sâu rộng trong quần chúng, nhất là giới trẻ và giới có tuổi trí thức tại Thủ đô.

Nhưng nhìn hiện tại huy hoàng như thế, ta đừng cho rằng bước khởi đầu môn Hiệp khí đạo không gặp nhiều nỗi cam go. Hơn 10 năm Hiệp khí Đạo đã thắng trăm lần nổi, nhưng cuối cùng, với sự nỗ lực của người khai sáng, với thành tâm của người đi sau, môn võ đã chói lọi chen chân giữa phong trào võ thuật đang ào ạt tiến triển tại nước nhà.

Đầu tiên, vào năm 1958, một vị võ sư người Việt từ Pháp trở về quê nhà. Ông mang Huyền đai đệ nhị đẳng Hiệp khí Đạo. Với hai bàn tay trắng, không làm sao có cơ sở để mà hoạt động truyền bá một môn võ hay và lạ từ xứ Phù tang cho thanh niên nước Việt. Đang bơ vơ, ông được Hội Võ thuật Hàn Bái Đường mời đến dạy cho một số Võ sinh đai cao chọn lọc kỹ.

Vị võ sư ấy là ông Đặng thông Trị.

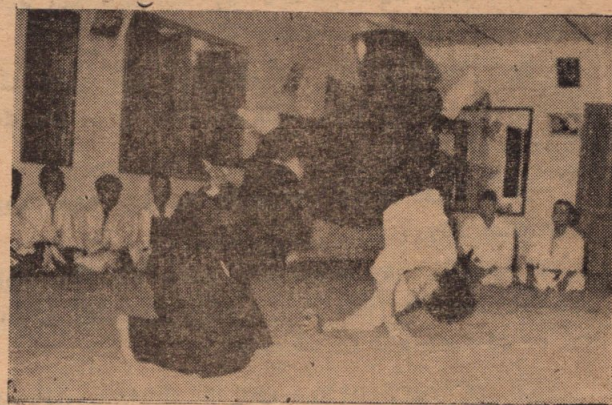
Sau đó, vào năm 1960, ông lại được Bộ Thanh niên mời dạy tại Trung tâm Huấn luyện Thanh niên Trung cấp, đường Nguyễn Trãi, Chợ-lớn.



Võ sư Đặng thông Phong, Chủ tịch Tổng cuộc Hiệp khí Đạo Việt Nam đang nói chuyện cùng quan khách nhân một cuộc biểu diễn Hiệp khí Đạo tại Hội Việt Mỹ Saigon, trước tết Mậu Thân.

Cũng năm ấy, một phòng tập Hiệp Khí Đạo đầu tiên tại Việt Nam được thành lập, tại một vị trí không có vẻ gì là võ đường cả, vì tọa lạc trên chót vót một cao ốc, số 94 Phan thanh Giản, Saigon (lầu 3). Tuy thế đó cũng là một nơi tập ẩm cúng, và cho đến nay, vẫn là «Cái nhà của Hiệp Khí Đạo Việt Nam», và là trung tâm Hiệp Khí Đạo duy nhất tại Việt nam được vị Sư Tổ là cụ Morihei Uyeshiba chính thức thừa nhận. Người «quản gia» trung kiên của «cái nhà» này là Võ sư Đặng thông Phong, bảo đệ của Võ sư Đặng thông Trị.

Đến năm 1961, Hiệp Khí Đạo Việt nam được tiếp nhận một hân hạnh lớn : Giáo sư Mutsuro

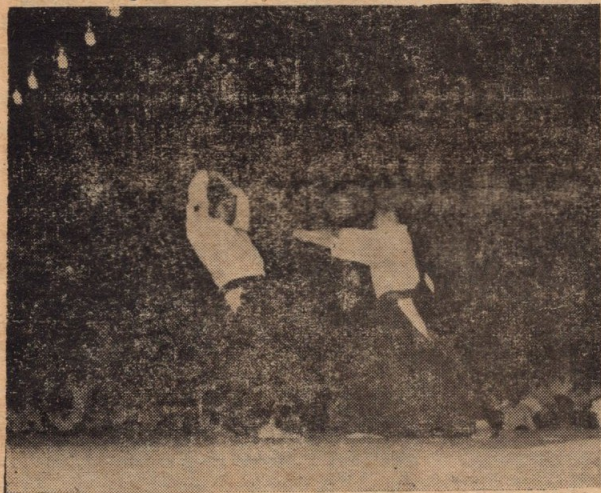


Võ sư Đặng thông Phong đang chứng minh một thế Kokyu Nage, lấy khí công áp đảo sức tấn công của địch thủ, tại trường Bộ Binh Thủ Đức.



Ông Bùi duy Cảnh đang áp dụng kỹ thuật phá đòn dao găm tại Hội Việt Mỹ.

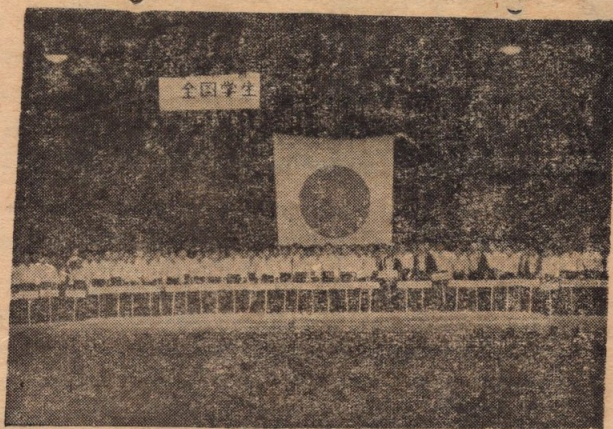
NAKAZONO đến Việt nam, giúp cho phong trào Hiệp Khí Đạo nước nhà càng thêm tiến mạnh. Ông là người có công lớn trong những bước đầu của môn phái tại Việt nam, đã truyền dạy cho Đại Tướng Tổng Tham mưu trưởng Quân lực VNCH, lúc đó Đại tướng là Tư lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù.



Một thế kiếm của kỹ thuật Hiệp khí Đạo.

Ông Đặng thông Phong, người được giới báo chí Anh ngữ tại Việt nam mệnh danh là « Little Powerful Man », năm 1963 ra làm việc tại Nha trang, đồng thời dạy võ tại Trường Hạ sĩ quan Nha trang cho các Cán bộ Thề dục Thể thao và Sĩ quan tại Quân trường. Ngoài ra Ty

Thanh niên Khánh Hòa cũng trân trọng mời Ông dạy Hiệp khí Đạo cho thanh niên tỉnh nhà sau cuộc cách mạng 11-1-1963. Trong thời gian lưu trú tại đây, ông cũng đã dạy Nhu đạo tại « Judo Club » ở đường Duy Tân, con đường nhiều biệt thự đẹp và sang trọng nhất thành phố miền thủy dương cát trắng, chạy dọc theo bờ biển. Ông đến dạy tại đây cho lớp môn sinh của Giáo sư Hàng phong Cao vì lý do nào đó đã không thể tiếp tục huấn luyện được. Kể viết bài này cũng đã hân hạnh được Võ sư Đặng thông Phong truyền dạy một thời gian rất tiếc là quá ngắn ngủi.



Cuộc trình diễn giao hữu giữa các Viện Đại học tại Đông Kinh.

Sau ngày chính lý, Võ sư được dời về Qui nhơn, mở phòng Hiệp khí Đạo dạy cho Nhân viên Cảnh sát Quốc gia tỉnh Bình định. Với sự say mê sẵn có, với ngọn lửa nhiệt thành bốc sôi trong



Nữ môn sinh của Hội Việt Nam Hiệp khí Nhu Đạo tham dự cuộc diễn hành nhân ngày Vận Động Hội Thể Thao Saigon 1967.

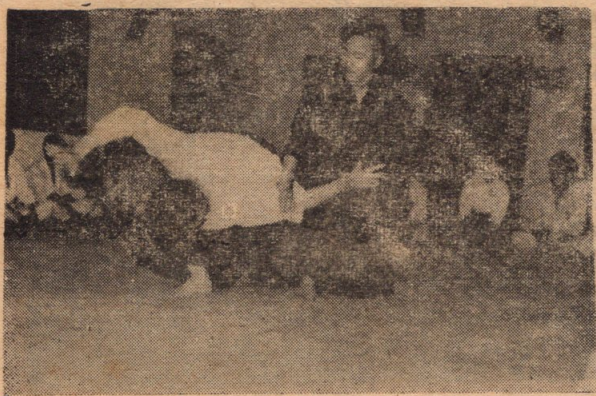
huyết quản của con nhà võ, Ông lại mở thêm một lớp nữa dạy cho Thanh niên trong tỉnh...

Đến nay, rải rác khắp nơi trong nước, các phòng tập Hiệp khí Đạo mà Võ sư Đặng thông Phong kính cần gọi là « Đạo đường » đã hoạt động liên tục, dù âm thầm hay ào ạt.

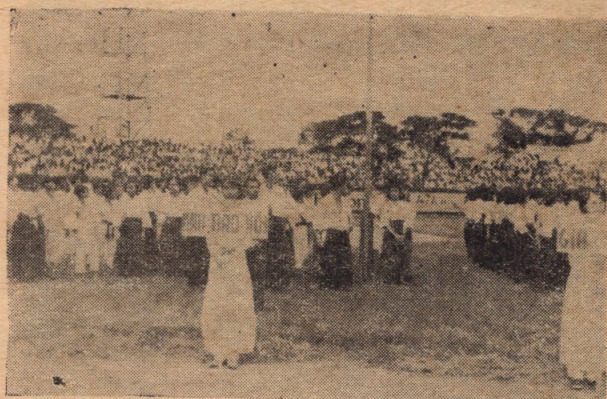


Ban Chấp hành Lâm thời Tổng cuộc Hiệp khí Đạo Việt Nam. Từ trái qua phải: Bà Phan tấn Quế, Ông Nguyễn kim Hiền, Ông Tô lai Chánh, Ông Đặng thông Phong, Ông Võ đức Diễn, Trung tá Phạm văn Cư, Ông Lê xuân Long, Ông Nguyễn văn Quý, Ông Nguyễn khắc Cần, Ông Trần ngọc Bửu, Ông Nguyễn hữu Huy.

Riêng tại Saigon, ngoài Trung tâm Hiệp khí Đạo VN ra, còn có phòng tập của một trường Nữ Trung học có tiếng là nhiều hoa khôi nhất nước : trường Gia Long. Nơi đây, ngày ngày, hàng trăm nữ sinh của trường đã hằng say tập luyện để



Võ sư Đặng thông Phong đang phân tích một kỹ thuật «Ude Osae» tại phòng tập Trường Bộ binh Thủ Đức.



Phái Đoàn Việt Nam Hiệp khí Nhu Đạo Hội tham dự Vận động Hội Đô thành năm 1967.



Con cháu bà Trưng, bà Triệu : các nữ sinh Trường học Gia Long Saigon trong bộ võ phục Hiệp khí Đạo tham dự Vận động Hội Đô thành năm 1967.

tạo cho mình một khả năng tự vệ hữu hiệu, một tinh thần Võ sĩ đạo, và nhất là một



Một nữ môn sinh đai đen trong một đòn đẹp của môn Hiệp khí Đạo.

thề xác uyển chuyển, tao nhã, quý phái, như những đóa anh đào nơi đất tổ của môn phái.

Ngoài ra, Tổng Nha Quan thuế, Centre Culturelle, Nha Cảnh sát Đô thành, Không đoàn 74, Bạc Liêu, Rạch Giá, Trường Võ thuật và Thề dục Quân sự trường Bộ binh Thủ Đức, Sư đoàn 18 đã hăng hái mở phòng tập Hiệp khí Đạo và mời các huấn luyện viên đai đen của Tổng cuộc Hiệp khí đạo Việt nam giảng dạy. Thế mới biết ngoài việc... thâu thố, tập tậ, làm « bạn của dân », làm người hùng trên cánh chim sắt, làm người lính hay ông quan có súng dài súng ngắn, ai ai cũng muốn có một cái gì đó, khó có thể mua được, ấy là « nghề võ », biểu tượng và điều kiện không thể thiếu của lớp con cháu mang sẵn dòng máu võ sĩ đạo của Lê Lợi, Quang Trung...

Trước ngày thành lập Tổng cuộc, mỗi khi có võ sinh thi lên đai đen phải mời Võ sư Nhật bản qua làm giám khảo. Bởi vậy, có lúc phải 2 hay 3 năm mới có một kỳ thi lên đai đen. Để vượt chướng ngại đó, năm 1966, ông Đặng thông Phong đứng ra thành lập một Ban chấp hành lâm thời của Tổng cuộc Hiệp khí Đạo Việt nam. Chức Chủ tịch Tổng cuộc được quý vị Võ sư ân cần giao phó cho ông Phong; gậy ông đập lưng ông là vậy đó! Võ sư Đặng thông Phong từ ngày nhận chức Chủ tịch Tổng cuộc đã hết lòng lo cho tương lai của môn phái và để hết phần tâm trí còn lại lo trau dồi đạo đức và tài năng của mình. Kết quả là một năm sau, năm 1967, Ông lặn lội qua

Nhật dự thi Đệ Tam đẳng tại Trung tâm Hiệp khí Đạo Quốc tế Aikikai tại Đông Kinh, giáp mặt vị Sư tổ và các Giáo sư cao cấp nhất của môn phái. Nhân dịp này, tờ báo riêng của môn phái tại Nhật đã hết lòng khen ngợi Ông. Kết quả cuộc thi không những làm cho chính ông mà cả toàn thể môn sinh trong nước vô cùng thích thú.

Từ khi có Tổng cuộc, mỗi năm có 2 kỳ thi lên Huyền đai và số đai đen của Tổng cuộc đã vượt quá con số 40.

Việc thăng đẳng cấp trong môn phái Hiệp Khí Đạo rất khắt khe so với các môn phái khác. Đường lối của Tổng cuộc Hiệp Khí Đạo VN là chú trọng cả về tinh thần lẫn kỹ thuật, đúng với chủ trương của Tồ Sư là võ thuật phải nâng cao giá trị của CON NGƯỜI, hòa đồng với VŨ TRỤ, và căn bản của cộc sinh tồn là TÌNH THƯƠNG yêu giữa anh em bốn bề một nhà.

Một Trung tâm Hiệp khí Đạo khác cũng đáng cho ta chú ý là VŨ THUẬT HỌC ĐƯỜNG, ở số 54/14 Nguyễn bình Khiêm Saigon, do Võ sư Watanabe Haruyé, đệ Tam đẳng Hiệp khí Đạo và Nhu đạo làm Giám đốc. Võ đường này áp dụng đúng chương trình của Trường Yoseikan (địa chỉ : số 5, Daiku-chyo, Shizuoka-shi, Nhật bản) và chính thức huấn luyện Hiệp khí Đạo từ ngày 4-7-1963. Cổ vấn kỹ thuật là Giáo sư Ischikawa (đệ Ngũ đẳng), đại diện của Trường Yoseikan. Hiện nay, Võ thuật Học đường đã tạm ngừng hoạt động từ sau biến cố Tết Mậu thân vì Võ sư Watanabé sang Pháp vào dịp lễ Giáng sinh năm 1967, chưa trở về VN, còn Giáo sư Ischikawa cũng bận việc trở về Nhật từ tháng tư năm 1968. Các Huấn luyện viên phụ tá kỹ thuật cũng như các bạn có huyền đai của Trường thì tản mát khắp nơi vì hoàn cảnh hay vì sinh kế nên chưa có dịp góp mặt hội ý với nhau để gây dựng lại một cơ sở huấn luyện vốn đã có từ trước. Bạn Hoài Phan Vũ đình Thạch, tác giả một bài báo viết về Hiệp khí Đạo đăng trên VŨ THUẬT nguyệt san trước đây cũng là người xuất thân từ Võ thuật Học đường. Hiện nay, anh đang ở Ba lê, cùng tiếp tục tập luyện với Sư phụ, và vẫn thường xuyên từ nước ngoài gửi bài võ, tài liệu về cho tờ báo của chúng ta...

Những môn sinh Hiệp khí đạo đầu tiên người Việt nam hiện nay còn theo đuổi là : Trung

Tá Phạm văn Cư, Bác sĩ Nguyễn Anh Tài, Bác sĩ Thái minh Bạch, Ông Đặng Thông Phong, Bùi duy Cảnh, Trần Kinh, Nguyễn văn Huy, Nguyễn văn Quý, Nguyễn thành Nhơn, cô Nguyễn thị Chi... Những vị trên là những người tiên phong có công phận về sự sống còn và phát triển của môn phái.

Trước kia, số hội viên Hiệp khí Đạo tại VN không được dồi dào lắm so với những tông cuộc Võ thuật khác như Nhu đạo hay Thái cực đạo; hiện nay, con số trên đã tăng gia gấp bội. Sở dĩ được thế là vì những cuộc biểu diễn đã lôi cuốn được người xem và quan trọng nhất là đã chứng minh rằng môn Hiệp khí Đạo là môn nghệ thuật tự vệ hữu hiệu, bao gồm một triết lý cao

sâu, ẩn hiện một nhân sinh quan tuyệt diệu đối với trời đất và còn là một cách sống ẩn dật thích hợp cho cuộc đời khó khăn hiện tại đây đây những đau thương, chia cách này.

Mới đây, nước nhà lại tiếp nhận thêm một môn võ mới nữa cũng có tên là Hiệp Khí Đạo, nhưng là Hiệp Khí Đạo Đại hân. Đó là môn HAP-KIDO, tổng hợp các đoàn thể của ba môn Thái cực đạo, Nhu đạo, và Hiệp Khí Đạo Nhậ bản, thêm những đoàn sử dụng binh khí. Nguyệt san VÕ THUẬT sẽ cống hiến anh em trong nước loạt bài về môn võ mới này, lịch sử, lý thuyết cũng như những đòn thế hay đẹp của nó.. trong một ngày gần đây.

Số tới : một đòn Hiệp Khí Đạo tiêu biểu

Đôi bạn

(tiếp theo trang 21)

— Linh này, thấy mấy thằng học lớp nhất buổi chiều đó hông? Tụi nó đó.

— Ủ! Linh thấy rồi Thủy đừng có sợ đề Linh cho nó biết tay; nhóc tí chứ hông ngán tụi lớn con mà làm bậy đâu nghe.

Mấy đứa xóm con Hoàng hui hui tự đắc vậy Thủy :

— Ê ! Con nhỏ đưa mười đồng với gói kẹo đây ! A bữa nay có khách mới nữa tụi bây ơi ! Con nhỏ này coi bộ con nhà giàu chắc có tiền nhiều. Đưa tập cho anh xét coi cô bé hai đuôi.

Vừa nói thẳng Quân vừa trờ tới giật cặp, Linh biết nó tên Quân vì học chung lớp với anh Linh, Linh ném tập cho Thủy và trong một thế chớp nhoáng cô bé túm lấy thẳng Quân hét lớn :

— Em không có tí chỉ có Uchimata anh ném dờ nhé !

Thằng Quân đáp lời Linh bằng cái rên ư ử với giọng ngời dầy nhìn Linh thật sợ hãi khi một thằng bạn nó vừa chạy tới lôi dậy kêu khẽ : «Chết rồi sao mày dám trêu vào tay cô bé hai đuôi? Bộ mày không biết nó là con của võ sư ở võ đường B.H hay sao?»

Linh mỉm cười tha thứ, điều cô bé sung sướng nhất là Thủy đang rưng rưng vui mừng khen : «Linh hay quá !» Linh nghĩ «Thủy nhờ nhất xóm cơ !»

VÕ THUẬT

NGHIÊN CỨU MỌI NGÀNH VÕ THUẬT THẾ GIỚI

Tòa Soạn 293 Phạm ngũ Lão — SAIGON

Đ.T. : 23.248

PHIẾU MUA DÀI HẠN

Phương danh độc giả _____

Địa chỉ _____

Thời hạn mua (6 tháng hoặc 1 năm)

Thẻ thức trả tiền : — Trả tiền mặt : ☐

— Bằng bưu phiếu : ☐

Gởi về tòa soạn bưu phiếu đề tên Ô. NGUYỄN VĂN BÉ, thư bảo đảm đề tên Ô. LẠC HÀ.

_____, ngày _____ tháng _____ năm 196 _____

Ký tên,

GIÁ BÁO DÀI HẠN

Miền Nam

Một năm : 360 đồng

6 tháng : 180 đồng

Miền Trung và Cao nguyên

(Thêm cước phí máy bay)

Mua dài hạn Võ Thuật

— Các bạn ở Saigon sẽ có người giao báo tận nhà.

— Các bạn ở xa sẽ được gởi đến chỗ ở, thất lạc số nào nhà báo sẽ gửi lại số đó,

— Mua dài hạn Võ Thuật để gửi tặng các bạn quen là một món quà thanh nhã trong mọi dịp kỷ niệm mà người nhận sẽ vui thích và lưu giữ mãi mãi.

Cắt hoặc chép lại phiếu này, gởi cùng tiền hay bưu phiếu về tòa soạn.



đánh dây xích

—trường Sơn

Lịch sử môn đánh dây xích và môn phái Masaki - ryu

KHỞI ĐẦU

Theo các tài liệu của môn phái Masaki-ryu, thì Tồ sư của môn đánh dây xích (*manrikugusari*) và người chính yếu đã làm cho nó phát triển là ông Dannoshin Toshimitsu Masaki, một trong những kiếm sĩ tài bậ và nổi tiếng nhất thời bấy giờ.

Khi được bổ làm Trưởng Toán Canh phòng cửa chính Thành Edo (Đông Kinh), nhiệm vụ của Masaki và các môn đồ là giữ không cho trộm cướp, quân vô lại, hay những người dơ bẩn khác xâm nhập vào. Chính vào thời kỳ đó, Masaki đã hiểu rằng một ý định xâm phạm cửa thành chắc chắn sẽ gây ra cảnh máu đổ thịt tan.

Tâm trí Masaki lại chủ trương rằng những cảnh máu đổ như thế không nên cho xảy ra trước một cửa thành danh tiếng và quan trọng dường ấy. Ông nghĩ rằng một cây kiếm không bao giờ cho

rút ra khỏi vỏ trước một nơi thiêng liêng như vậy, và cũng không bao giờ nên cho nó vấy máu. Tuy nhiên, cửa thành phải được bảo vệ với bất cứ giá nào. Trong một thời gian dài, Masaki đã suy nghĩ nhiều không biết phải dùng món binh khí nào cho thích hợp hơn hết. Vì những lý do nào đó chỉ có mình ông hiểu, Masaki đã quyết định rằng dùng dây xích có lẽ thích hợp cho việc chống trả không những với những kẻ thù không khí giới mà còn đối với những người cầm gậy, kiếm, và các loại dây xích với những hòn sắt nặng gắn vào — Dây xích đại khái ra đời trong trường hợp như vậy.

PHÁT TRIỂN MÔN PHÁI

Sau đó Masaki dạy các môn the dây xích cho các môn đồ của ông và các kiếm sinh, rồi thành lập môn phái *Masaki ryu*. Masaki đặt tên cho món binh khí của mình là « *Manriki-gusari* » (*Manriki* có nghĩa là « sức mạnh của một vạn », và *gusari* là « dây xích ») bởi vì ông cảm thấy nó chứa đựng sức lực và tài năng của một vạn người.

Sau đó không bao lâu, môn binh khí *manrikigusari* trở nên nổi tiếng khắp nước Nhật.



Võ sư Yumio Nawa



Mọi người từ khắp chốn trong nước đồ xô về kiếm một chiếc dây xích và học lấy các đòn thế cùng những bí thuật của nó. Trước khi trao sợi dây xích cho bất cứ người nào hoặc trước khi truyền dạy, Masaki luôn luôn dặn bảo người thụ nhận rằng môn binh khí *manrikigusari* không phải dùng trong những cuộc đụng độ không cần thiết và nó chỉ được nên dùng để bệnh vực lẽ phải. Nếu dùng làm bậy, người ấy sẽ tự hủy mình về thể xác cũng như tinh thần. Trước khi trao sợi dây xích, Masaki đã cúi đầu và dùng lời cầu nguyện tìm cách đưa vào nó một tính lành trước khi giao cho người chủ.

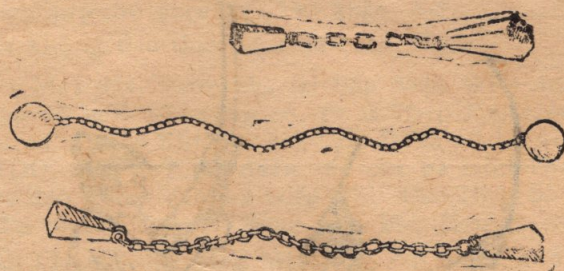
Môn *manrikigusari* được Tổng Hành dinh Samurai (Thành phố Ogaki, hạt Gifu,) thừa nhận ngay. Vào thời này, một người tiền nhân dòng họ của Yumio Nama làm giám thị, trông nom về công lý cho giới Samurai. Sau này, môn võ đã được ông nội của ông truyền dạy lại cho ông.

Qua bao năm trường, môn *manrikigusari* được truyền dạy tại trường Trung học Ogaki, là một phần trong chương trình giáo dục cũng như Nhu đạo, kiếm đạo, và các ngành võ thuật khác được dạy dỗ trong các học đường khắp nước Nhật ngày nay. Nhưng, bởi có một số học sinh đã đem nó ra dùng một cách lầm lạc, chương trình huấn luyện vì thế mà bị dang dở. Ngày nay, tại thành Ogaki, có ước chừng 15 sợi xích được trưng bày với đầy đủ lịch sử, đó là tất cả những gì còn lại của ngành võ thuật đang chết dần và sắp tắt nghỉ này.

NHỮNG CHI PHÁI KHÁC

Từ môn phái *Masaki-ryu* phát sanh nhiều chi phái dùng dây xích khắp nước Nhật. Ngày nay ở Nhật bản người ta nói rằng chỉ còn khoảng 20 chi phái còn tồn tại. Một vài chi phái trong số ấy là: *Hoen-ryu*, *Toda-ryu*, *Shuchin-ryu*, *Kyoshin-Meichi-ryu*, *Shindo-ryu*, và *Hikida-ryu*. Sự khác biệt căn bản trong một vài chi phái nếu so sánh với môn phái *Masaki-ryu* là bề dài của dây xích, hình dáng của những cục sắt nặng gắn vào dây xích, và những đòn thế áp dụng.

Môn binh khí *manrikigusari* đôi khi còn được kêu là *Kusaribundo*, *ryu-bundo*, *sode-Kusari*, *Kusari tama-Kusari*, và *susari-jutte*.



Các loại dây xích

Người hiệp sĩ nào đã từng mang món binh khí này thường kính trọng và giữ gìn nó y như cây kiếm của mình. Sợi xích được các hiệp sĩ mang theo bằng nhiều cách. Nhưng, khi không mang hoặc không dùng đến, người hiệp sĩ để nó trên một chiếc mâm nhỏ bên cạnh chỗ mình thường ngồi nhất, như vậy lúc nào cầm là có ngay. Khi người hiệp sĩ rời nhà, chàng mang nó theo trong bọc hành lý.

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA MÓN BINH KHÍ MANRIKIGUSARI NHỮNG NÉT TỔNG QUÁT

Sợi dây xích đầu tiên do Masaki chế tạo có những đặc điểm sau đây: một sợi xích dài từ 3 đến 9 tấc tây. Ở hai đầu xích có hai cục sắt nhỏ gắn vào đấy. Những cục sắt này thường là hình chữ nhật và dài khoảng 5 phân tây. Mặc dầu bề dài của dây xích thay đổi, bề dài trung bình của nó vẫn giữ khoảng 6 tấc tây. Những cục sắt có hình dạng khác cũng đã được dùng, như hình tròn, bát giác, lục giác, v.v... và thường được các chi phái khác dùng đến.

Dây xích là một món binh khí dùng để tự vệ. Nó đã là, và vẫn là, một trong những thứ khí giới che thân hữu hiệu nhất trong những thứ vũ khí rất hữu dụng ngay trong xã hội hiện thời. Nó là một món binh khí hoàn hảo để tự vệ bởi hình vóc gọn gàng của nó. Và thật sự, nếu dùng đúng, nó chứa đựng « sức mạnh và tài năng của một vạn người ». Nó có thể được dùng để chống lại quyền cước của địch thủ, chống lại một kẻ ức hiếp dùng dao, súng lục, gậy hoặc kiếm. Trong những trường hợp như vậy nhờ sợi dây xích giúp sức, ta thắng một cách dễ dàng hơn gấp bội.

NHỮNG ÍCH LỢI CỦA VIỆC DÙNG DÂY XÍCH

Dùng dây xích trong phòng nhỏ, trên đường phố chật hẹp, trong hẻm, hoặc trên xe chở hành khách không có gì bất tiện cả. Thật vậy, nó có nhiều ích lợi. Thêm nữa, bất cứ người nào đã học Nhu đạo, Nhu thuật, Hiệp khí đạo, Không thủ đạo hay Kiếm đạo đều có thể dùng thêm dây xích để tăng thêm hiệu quả trong việc chiến đấu hay tự vệ của mình.

Cũng như trong bất cứ môn võ nào, không được áp dụng những đòn thế của môn *manrikigusari* để tấn công, nhưng để tự vệ mà thôi. Khi dùng trong một cuộc tự vệ, nó phải gồm động tác của toàn cơ thể và tinh thần hòa hợp thành một để đạt đến hiệu quả và thành công hoàn hảo. Ta phải coi dây xích như là một vật sống; không được coi nó là một vật vô tri. Là một món binh khí, nó phải được nuôi dưỡng cùng với bạn. Bạn và sợi xích phải cùng nhau sinh trưởng và trở thành một. Nếu các đòn thế của môn *manrikigusari* đã được nắm vững, lúc nó phải được kính trọng tuyệt đối. Nếu người sử dụng chỉ coi nó là một khúc xích lạnh lẽo người ấy sẽ không bao giờ ý thức được hết khả năng của nó.

TẬP LUYỆN

Phải qua bao nhiêu năm cần mẫn tập luyện mới có hiệu quả thật sự trong khi giao đấu. Để hiểu được trọn vẹn những sự bí mật của môn phái *masaki ryu* và môn *manrikigusari*, sợi xích lúc nào cũng phải ở cùng bạn. Nó phải được cầm theo như một món đồ chơi để cho chủ nó trở nên hoàn toàn quen thuộc với sức nặng và cảm giác của nó, chiều dài, và dĩ nhiên với cả những đòn thế ác liệt của nó nữa.

Bí mật thật sự của việc tập dùng dây xích và hiệu quả của nó là Tốc độ. Phải dùng thật nhanh để làm cho đối thủ rối loạn không còn phân biệt đó là một món binh khí nữa và nhất là hẳn không định được dây xích dài ngắn thế nào. Dùng chậm và vụng về là một tai họa. Nó làm cho địch thủ có thể chụp được sợi xích và đoạt mất. Phải đánh địch thủ với một tốc độ sấm sét. Sợi xích lại phải đấu trong một tư thế khác.

Bất ngờ cũng là một yếu tố quan trọng khác. Đánh theo một tư thế này, xong chuyển ngay qua tư thế khác. Một khi đã dùng sợi xích để tấn công hay tự vệ, phải cố gắng che dấu nó. Động tác nhanh như chớp giật và dùng bí mật là những chìa khóa để đi đến thành công. Tất cả bí mật của nó gồm trong mấy chữ sau đây :

Tốc độ	
Hiệu quả	Mạnh
Che dấu	Nhịp nhàng
Quyền biến	Bất ngờ

Có rất nhiều huyệt đạo trong cơ thể con người có thể dùng dây xích đánh vào. Những điều này sẽ được giải thích chi tiết trong những bài tiếp theo sau này. Nhờ gọn gàng, nhỏ nhắn dây xích rất dễ mang theo và đấu kỹ trong người. Nó có thể dùng để quán lấy địch thủ như một sợi thừng và kéo hẳn ngã xuống đất, để ngăn cản những động tác của hắn, hoặc giật lấy khí giới khỏi tay hắn. Sợi xích có thể dùng đỡ một đòn kiếm chém rạ, hoặc dao, hoặc gậy nện cầm đúng cách. Nếu địch thủ muốn xáp chiến với bạn thật gần, sợi xích có thể được thu ngắn lại hoặc gấp làm đôi, xếp hai cục sắt lại để bất thần tung đòn. Nó cũng có thể dùng để chống thú dữ.

Dây xích lại hữu dụng trong những công việc « bất bạo động » như kéo một người chết chìm lên khỏi mặt nước, hoặc cứu một người đang kẹt trong một ngôi nhà bị hỏa hoạn. Sự hữu dụng của nó thật nói không cùng và thiên biến vạn hóa theo sáng kiến của chúng ta vậy. Trong những kỳ tới : 20 thế căn bản.

VÕ ĐƯỜNG THANH - LONG

96/10, Hẻm Hoàng Diệu Pleiku

Giáo-sư Tướng số, Đông-y-Sĩ kiêm Võ-Sư Thanh-Long.
Chuyên dạy : Xem Tử-vi, Chi-tay, Chữ-ký, Đoán-bài. Các môn võ-thuật Việt-Nam, Thiếu-Lâm, Quyền-Anh gồm có : Quyền Thái, Thái, Roi, Đao, Siêu, Kiếm, Phũ, Giám Thưởng để tự-vệ, Xem mạch trị bệnh tổng khoa. Thuộc võ gia-truyền, chữa bị té, đánh gãy xương, bong gân, sưng bầm trặc-trẹo. Bán giao Hồ-cốt và Lộc-giác nguyên chất.

Giám-đốc Võ-sư-Trưởng Thanh-Long đảm nhiệm.

Đại hội Quốc Tế Quyền Anh Quân Đội Khu Viễn Đông

THỜI GIAN :

Thượng tuần tháng 10-69 vừa qua Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được ủy thác tổ chức cuộc tranh vô địch Quốc tế Quyền Anh Quân đội khu Viễn Đông. Các trận đấu diễn ra trong 4 đêm : thứ tư 8-10 thứ năm 9-10, thứ bảy 11-10 và chúa nhật 12-10

THÀNH PHẦN :

Theo chương trình dự định sẽ có 4 quốc gia tham dự nhưng đến phút chót, Phi luật Tân không gửi phái đoàn tham dự nên chỉ còn 3 Quốc gia : Việt Nam, Thái Lan và Đại Hàn.

Việt Nam tham dự 5 hạng cân từ hạng ruồi nhẹ đến hạng nhẹ với 5 võ sĩ tên tuổi : Nguyễn sĩ Nguyễn (hạng ruồi nhẹ) Trần văn Sang (hạng ruồi) Nguyễn văn Rớt (hạng gà) Nguyễn hữu Phương (tức Mạnh trung Phương hạng lông) và Lưu Sơn (tức võ sĩ Thạch Sơn võ tự do, hạng nhẹ).

Đoàn Đại Hàn tham dự 10 hạng cân từ hạng ruồi nhẹ đến hạng bán nặng. Trong số võ sĩ Đại Hàn tham dự giải này có 1 vô địch Quốc gia là Kim Soung Mi (hạng bán nặng).

Đoàn Thái Lan tham dự đầy đủ 11 hạng cân từ hạng ruồi nhẹ đến hạng nặng. Trong thành phần võ sĩ Thái tham dự giải này có 5 vô địch Quốc gia là : Orchim chavalit (hạng ruồi nhẹ), Duang Chaoom Prapan (hạng ruồi), Chatana Surakon Thongchai (hạng lông), Thaisit Veeraphong (hạng nhẹ) và Tree Aroon Raks Manit (hạng bán nặng).

Như vậy các hạng từ trung nhẹ (light welter) đến bán nặng (light heavy) sẽ chỉ tranh giữa Đại Hàn và Thái Lan vì Việt Nam không có võ sĩ để tham dự các hạng cân đó.

Riêng hạng nặng, võ sĩ Thái Lan Kanjanavara sẽ đương nhiên đoạt chức vô địch vì không có đối thủ.

Thái Lan không có Giám định viên quyền Anh Quốc tế. Đại Hàn có một Giám định viên Quốc tế là Han Kwan Soo.

KẾT QUẢ :

Thái Lan : Chiếm 5 huy chương vàng các hạng nặng, bán nặng, nhẹ, Gà và Ruồi (trong đó hạng nặng khởi đầu) với 6 huy chương bạc (hạng nhai).

Đại Hàn : Chiếm 6 huy chương vàng còn lại và 3 huy chương bạc.

Việt Nam : Một huy chương bạc về tay Trần văn Sang (hạng ruồi, bình chủng Hải quân). 4 võ sĩ Việt Nam còn lại Lưu Sơn, Mạnh trung Phương, Nguyễn văn Rớt và Nguyễn sĩ Nguyễn đều bị đo ván.

NHẬN XÉT :

Qua 4 đêm quyền Anh võ hội chúng tôi nhận thấy :

— Võ sĩ Đại Hàn có lối đánh tương đối khoa học hơn cả. Họ thường nhập nội tung đòn thẳng và ngắn (cùng một đích, đường thẳng nhanh nhất). Hai tay xử dụng đều và nhanh (võ sĩ hạng Lông, Kim Hyunchi là võ sĩ xuất sắc nhất giải này với phần thưởng võ sĩ xuất sắc của một tuần báo Thể Thao trao hôm kết thúc).

Ngoài ra, võ sĩ Đại Hàn còn có đức tính bình thần lúc thượng đài. Lúc áp đảo địch thủ cũng như lúc bị địch thủ áp đảo sắc diện vẫn không đổi, gan lì, cương quyết và có kỷ luật. (Trong khi khán giả Đại Hàn ở ngoài lại ồn ào hơn cả !)

— Võ sĩ Thái Lan giỏi chịu đòn, đòn đánh có vẻ hoa mỹ (đánh xa và đòn đánh vòng nhiều), thân pháp di động nhịp nhàng, tay chân phối hợp làm thành 1 lối vũ. Sắc diện có phần thay đổi nhưng đặc biệt là có 1 cách lễ phép, tự thế ôm găng chào khán giả đến lối ôm găng vào đầu quý hành lễ trước các sĩ quan Thái Lan cao cấp hướng dẫn phái đoàn trước và sau lúc thượng đài.

— Võ sĩ Việt Nam xử dụng đòn nã nã như Thái Lan, nhưng không có sức và chịu đòn không lấy gì làm hay. (Trường hợp Nguyễn sĩ Nguyễn đo ván vì suốt 1 hiệp ăn những đòn chọc thẳng của Chung Jae Yong (Đại Hàn), mặc dù Chung đã thua võ sĩ Orchim Chavalit Thái Lan là người đã thua Nguyễn Mạnh trung Phương, Thạch Sơn, Nguyễn văn Rớt cũng đều chung số phận đo ván !)

— Cũng cần bàn đến phong cách của một võ sĩ thượng đài trước mắt bá tánh. Chúng ta thấy các võ sĩ Đại Hàn tỏ ra có kỷ luật, nghiêm trang, luôn luôn chào quốc kỳ nghiêm chỉnh trước khi cúi đầu chào bốn phía khán giả. Điều này lấy được sự xúc động cảm mến của khán giả không ít.

Võ sĩ Thái Lan cũng có một phong thái chừng chặc, lễ phép khi thượng đài.

Riêng võ sĩ Việt Nam, vì một thói quen mà các võ sĩ đàn anh đã để lại, mỗi khi thượng đài thường

đơ găng lên khỏi đầu nhảy lom xom Đã chẳng chào chủ tọa đoàn mà đến Quốc kỳ cũng chẳng nghiêm chỉnh chào.

Trước đây, trong dịp đại hội Thái cực đạo cũng vậy, chúng tôi thấy các võ sĩ đại diện công phu tập luyện đã 2, 3 năm mà chưa có một định lực đủ để thể hiện trên một phong cách trang nghiêm. Có người có vẻ hăm hở, có kẻ e dè nhút nhát, thần sắc bất định. Chúng tôi nghĩ rằng võ công tiến bộ nhiều hay ít đối với người học võ là điều cần thiết nhưng không thể quên đi sự tăng tiến của tinh thần, học võ để trau dồi thể chất, tin ở mình và có thái độ bình thản trước mọi sự.

Chúng tôi ước mong các nhà diu dắt, các huấn luyện viên và nhất là chính các võ sĩ đại diện Quốc gia đương thời và sau này hãy lưu ý tới phong cách của mình trước đám đông quần chúng khán giả, luôn luôn đặt tinh thần Quốc gia, danh dự và kỷ luật lên trên. Và mỗi khi thượng đài với tính cách đại diện Quốc gia xin hãy hành lễ nghiêm trang về phía Quốc kỳ trước khi chào bốn phương khán giả.

— Các võ sĩ Việt Nam thường thất bại trước các đối thủ nước bạn vì không có sức chịu đựng tốt. Điều này có thể giải thích vì lý do võ sĩ Việt Nam ít có thì giờ tập luyện, phương diện vật chất không được cấp dưỡng đầy đủ nếu không nói là thiếu thốn.

Chỉ lúc nào gần thượng đài tranh giải mới bỏ ra 1, 2 tuần tập dượt.

Tình trạng bi đát của võ sĩ Việt Nam là một điều thương tâm và họ sẽ xót xa mỗi lần ngã đài trước đối thủ. Nếu còn chấp nhận cho tranh giải các bộ môn võ thuật nói riêng và thể thao nói chung, xin quý vị hữu trách hãy lưu ý đến phương diện vật chất của các võ sĩ, lực sĩ; hãy cấp dưỡng đầy đủ, sung túc cho các đối tượng để họ khỏi dở dang khi hành nghề mà phải chịu thua sút cả đời trong nghề.

TIN GIỜ CHÓT

Hai đêm Võ đài giúp cho võ sư Huỳnh Tiền mở Võ Đường.

Saigon : Hai đêm võ đài nhằm 18 và 19-10 vừa qua được Tổng cuộc Quyền thuật bảo trợ tổ chức giúp quỹ cho Võ sư Huỳnh Tiền mở Võ đường.

Cũng nên nhớ rằng Võ sư Huỳnh Tiền trước đây là một võ sĩ nổi danh khắp 3 miền đất nước và đã từng thượng đài ở ngoại quốc. Ngày nay về già, võ sư vẫn đem sức huấn luyện truyền thụ những sở đắc lại cho hậu bối. Các võ sĩ trẻ do võ sư đào luyện đã dương danh trên võ đài quốc gia trong nhiều năm nay.

Dịch Cân Kinh

(Tiếp theo trang 19)

nghư 2 động tác trên (1 và 2). Hai ngón tay cái của 2 tay co lại và để trong lòng bàn tay còn 4 ngón của mỗi bàn tay thì nắm chặt bên ngoài ngón cái. Hai cánh tay buông thẳng, 2 nắm tay để lên 2 bên hông, Lòng bàn tay tiếp giáp với hông, lưng nắm tay hướng ra phía ngoài. Khi đó trên bàn tay cũng như trên cánh tay không cần dụng lực, nắm tay tuy cũng nắm lại nhưng rất lỏng. Sau khi đã được chuẩn bị xong, nắm tay được nắm lại một cách từ từ, nắm chặt lại đến mức tốt cùng; Đồng thời ta vận khí lực vào cánh tay để cho nó dần trở xuống rồi dùng toàn lực đưa 2 cánh tay thẳng ra, Cùi chỏ không được cong để khí lực dễ vận hành trong chỉ chưởng. Sau đó ngừng lại một vài khắc rồi lại thu hồi khí lực ở cánh tay và buông lỏng nắm tay để trở lại trạng thái ban đầu. Một lần nắm chặt một lần nắm lỏng là một động tác. Thực hành xong 49 lần thì công phu của phương pháp 3 đã xong.

Xét phương pháp này điểm chủ lực căn cứ nơi cánh tay, phép vận hành khí lực một phen đưa lên một phen dần xuống, so với phương pháp trên (phương pháp 2.) Chắc không có chỗ nào sai khác. Nhưng giữa 2 phương pháp cũng có những điểm khác nhau phương pháp trên ngón tay cái duỗi thẳng mà đây ngón cái co lại. Nhưng yếu chỉ của mỗi phương pháp đều có dụng đích riêng của nó.

Hai chân cách nhau khiến cho thân thể chắc chắn không bị dao động. Nắm ngón tay cái vào trong lòng bàn tay sự thực không ngoài lý do để cho lòng nắm tay để duy trì nội lực. Cánh tay đưa thẳng xuống là muốn cho khí lực của toàn cánh tay dần xuống nắm tay. Động tác của mỗi phương pháp không khác nhau là bao nhưng đối với Công hiệu thì nó khác nhau rất nhiều.

Nền căn cứ ở chỗ công hiệu, thực hành và nếu Quan sát bên ngoài của động tác thì ta thấy sự Quan chú của thần khí rất cần thiết. Điều đó có nghĩa là tinh thần, khí lực phải dung hợp 1 mối. Nếu tinh khí lực không dung hợp nhau tuy luyện tập đến hàng 100 năm cũng không lợi ích gì. Vậy hành giả cần phải chú ý lắm.

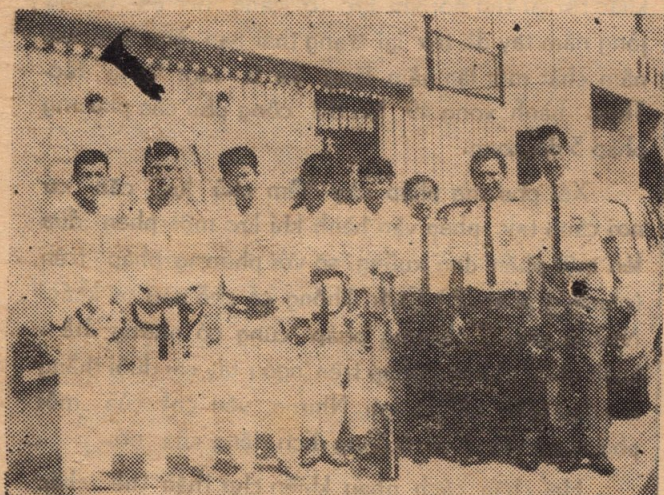
Vinh Quang! Thắng Lợi!

Việt Nam tham dự giải vô địch Thái Cực Đạo Á Châu Kỳ I tổ chức tại HƯƠNG CẢNG từ ngày 26-9-1969 đến 29-9-1969.

(7 Huy chương vàng)

Ngày 26-9-1969 lúc 11g50 Phái đoàn đại diện Tổng cuộc Thái cực đạo Việt Nam đã lên đường tham dự giải vô địch Á Châu từ 26 đến 29-9-1969 tại Hương Cảng.

6 Quốc gia đã hưởng ứng và hợp mặt đồng dự tại thể dục đường Chinese Y.M.C.A 23 đường Waterloo Kwoloon. Đó là Mã Lai Á, Tân gia Ba, Sabab, Brunei, Hong Kong và Việt Nam Cộng Hòa



Chú thích :

Các đấu thủ, Trưởng Đoàn, Phó Trưởng đoàn và nhà dỉu dất.

Phái đoàn Việt Nam gồm 3 tuyển thủ đai đen Nam và 2 tuyển thủ đai đen Nữ, thành phần 3 tuyển thủ Nam đai Nâu không thể xuất ngoại cùng phái đoàn vì thuộc lớp tuổi và hạn kỳ thi hành nghĩa vụ quân sự.

Dưới sự hướng dẫn của Thiếu tá LƯU QUỐC AN, Trưởng phái đoàn ông Đặng thông

Phong nhà dỉu dất, Ông Nguyễn Bình Huấn luyện Viên, Các tuyển thủ Nam và Nữ đã liên tiếp tham dự các trận đấu cá nhân các loại Hạng Nặng, Hạng Trung, Hạng Nhẹ Nam và Nữ. Ngoài ra cuộc thi còn có các Huy Chương cho môn song đấu tự do, môn công phá và môn thi bài quyền

Tuyển thủ ĐẶNG HUY ĐỨC đã đoạt chức vô địch Đai Đen Hạng Nặng, đấu thủ của anh chỉ tham dự hai môn Công phá, Bài quyền, về song đấu vì khác biệt số cân nên không có trận đấu.

Tuyển thủ đai đen Hạng Trung (từ 55 đến 75 kí) của Việt nam là anh TRẦN VĂN SÁU đã oanh liệt thắng các trận đấu với các tuyển thủ hữu hạng của Mã lai Á, Singapor, Hong Kong, anh đã làm tròn nhiệm vụ tuyển thủ và làm rạng danh Thái Cực Đạo Việt nam giữ chức Vô địch Á Châu Hạng Trung.

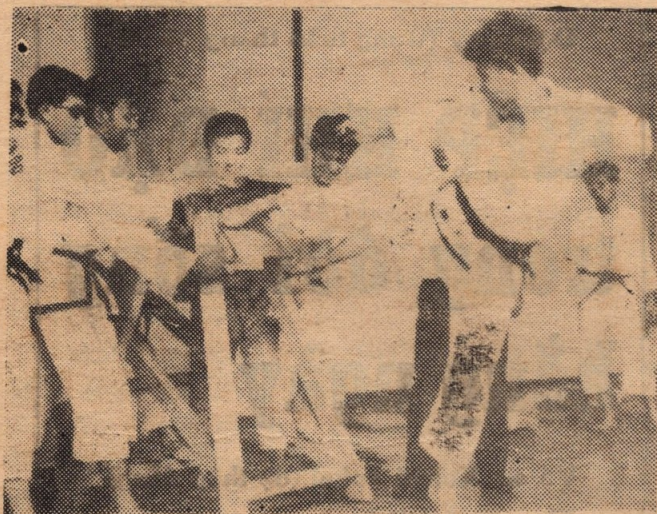
Về Hạng Nhẹ Đai Đen, tuyển thủ Phạm quang Thông mặc dầu lớn tuổi cân nặng, đã vào chung kết và đồng điểm theo luật lệ, thi đấu thủ nhỏ và nhẹ cân được chấm thắng cuộc, anh đã đoạt Huy Chương đồng cho Việt Nam.



Trần văn Sáu, cả thắng về song đấu tự do.

Tuyển thủ Nữ, Việt Nam Cộng Hòa có 2 người Hạng Nhẹ, Singapor 1 người Hạng Trung Hongkong 2 người Hạng Nhẹ đai nâu. Việt nam đã chiều theo ý kiến của Ban tổ chức và lời yêu của cầu Phái đoàn Singapor, nhường 1 đấu thủ thay vì theo thể thức đấu luân phiên tam giác.

Tuyên thủ NGUYỄN THÁI NỮ đã nhường không đấu và lãnh Huy chương đồng. Khi cuộc đấu giữa tuyên thủ TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN) và Shirley Tan (Singapor) bắt đầu sự nổi động liên tiếp và sự cổ vũ nồng nhiệt của khán giả đối với Việt Nam vì DUNG đã tấn công ngoạn mục làm địch thủ bị thương nơi mắt 3 lần, trọng tài ngưng cuộc đấu và yêu cầu Trưởng đoàn Việt Nam giải thích cho đấu thủ và cấm chỉ đánh trúng nơi mắt địch thủ. Ở hiệp thứ hai DUNG được lệnh chỉ đấu nơi vai và thân mình để biểu lộ tinh thần thượng võ và mền chuộng địch thủ. Dung đã chiến thắng chức VÔ ĐỊCH Á CHÂU NỮ một cách huy hoàng và sự cổ vũ tán thưởng của toàn thể khán giả 6 Quốc Gia tham dự và dân chúng tại Hong Kong).



Đặng huy Đức đá bẻ gỗ dễ như bỡn.

Tổng kết trong số 16 giải đai đen Nam và Nữ, VIỆT NAM đã thắng như sau :

— ĐẶNG HUY ĐỨC Huy Chương Vàng VÔ ĐỊCH ĐAI ĐEN hạng nặng.

— ĐẶNG HUY ĐỨC Huy Chương Vàng môn công Phá hạng nặng.

— ĐẶNG HUY ĐỨC Huy Chương Vàng môn thi bài quyền.

— TRẦN VĂN SÁU Huy Chương Vàng VÔ ĐỊCH ĐAI ĐEN hạng Trung

— TRẦN VĂN SÁU Huy Chương Đồng môn thi công phá.

— PHẠM QUANG THÔNG Huy Chương Vàng môn công phá nhẹ.

— PHẠM QUANG THÔNG Huy Chương Đồng đai đen hạng nhẹ.

— NGUYỄN THÁI NỮ Huy Chương Vàng môn thi công phá Nữ.

— NGUYỄN THÁI NỮ Huy Chương Bạc môn thi bài quyền.

— NGUYỄN THÁI NỮ Huy Chương Đồng song đấu tự do,

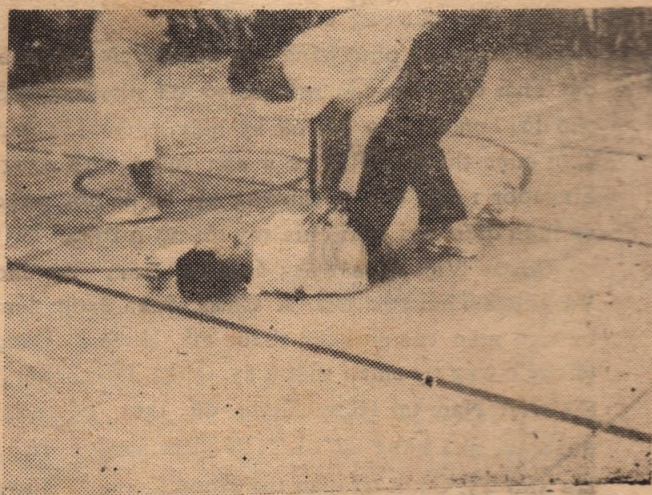
TRẦN THỊ NGỌC DUNG Huy Chương Vàng VÔ ĐỊCH NỮ.

— TRẦN THỊ NGỌC DUNG Huy Chương Bạc môn thi công Phá.

Tổng kết 7 Huy Chương Vàng, 2 huy chương bạc và huy chương đồng.

Thành phần phái đoàn dự thi toàn độ; là 5 người, VN chỉ có 3 đấu thủ .ham dự và thiếu sự may mắn, sự may mắn, sự khiếm khuyết của trọng tài và Ban tổ chức, VIỆT NAM thua 1 điểm Mã Lai Á, theo thể thức loại trực tiếp nên phải tranh hạng ba,

Chương trình tranh đấu mỗi ngày rất nặng nhọc, đó cũng là nhược điểm cho ban tổ chức phải nghiên cứu 1 chương trình hợp lý, mỗi ngày.



Một đấu thủ (không phải VN, mang thay !) bị trúng đòn chết giấc.

khởi tranh lúc 10g00 đến 12g00 và từ 14g00 đến 18g00, buổi tối từ 19g30 đến 22g30, thành ra sau trận đấu về tắm rửa phái đoàn nào cũng phải ăn cơm lúc 11g30 hay 12g00 (giờ Hongkong tức là 10g30 hoặc 11g30 đêm).

Các chương trình phụ diễn do đoàn Võ sư Đại Hàn phụ trách, đầu thiếu sự may mắn Phái đoàn VN trước lời mời của Ban tổ chức và đề thể hiện tài năng ngoạn mục hữu hiệu đã biểu diễn 2 đêm 27 và 28-9-69 cho khán giả và đêm 29-9-1969 biểu diễn trên Vô Tuyến Truyền Hình HONG KONG TVB, cho 2 triệu khán giả thưởng thức.

Những kết quả đẹp đẽ của Phái Nữ kể trên đã được đáp ứng bởi tài tử và minh tinh Hương Cảng xin chữ ký của tuyển thủ DUNG, hẹn tái ngộ và có thể đóng phim... Phái đoàn Hong Kong sẽ thăm viếng Phi Luật Tân mong muốn mời VN cùng đi vào tháng 10 sắp tới. Cảm tình nồng hậu của tuyển thủ Singapor mặc dầu DUNG thắng trận quá mạnh mẽ làm giảm bớt cảm tình của đoàn Singapor cũng vẫn nói lên sự liên hệ mật thiết của kỳ họp mặt này và hứa hẹn kỳ họp mặt sau năm 1970, hoặc Singapor sẽ ân cần mời VN đến thăm viếng. Một đấu thủ đai đen hạng nhẹ đã được thắng giải vì nhẹ ký hơn THÔNG (VN) sau khi lãnh huy chương bạc nhất định đòi đòi lại lấy huy chương đồng của Thông, không chịu nhận là huy chương của mình.

Những giờ phút hăng say vì màu cờ và danh dự Thái cực Đạo của mỗi xứ sở đã nhường chỗ cho lời hẹn và trao đổi cờ kỷ niệm, mặc dầu rút khỏi cuộc thi BRUNEI có 2 đấu thủ bị thương, Singapor 1 đấu thủ bị thương tất cả đã hồi phục và hiện diện nơi tiệc chia tay tối 29-9-1969.

Đoàn Việt Nam đang đem lại danh dự cho Võ thuật Thái cực Đạo Á Châu, đoàn đang đem lại cảm mến của giới thể thao tại Hương Cảng vì thế mừng sự chiến thắng ấy Ông Tổng Lãnh Sự Việt Nam tại Hong Kong đã thiết tiệc phái đoàn tại nhà hàng HILLTON Restaurant từng lầu thứ 25, Cảnh trí toàn thể Hong Kong đã được thâu vào tầm mắt của nhân viên Phái đoàn. Những cảm tình nồng hậu và tâm tình diễn ra trong 2 giờ liền.

Ngày 1.10-1969, Phái đoàn giả từ HONG

KONG và KWOLLOON, những đại diện thân hữu đến tận chỗ ở tiễn biệt và theo ra phi trường, chuyển đi thì bao nhiêu lo lắng, chuyển về thì bao nhiêu bịn rịn nhớ thương, tình thân hữu Tae Kwon Do bao trùm hết thấy các gương mặt bạn hữu Singapor, Hong Kong và Đại Hàn. Con chim sắt Air VN đến rồi, và thật chia tay nhé.

18 Giờ đáp xuống Sài Gòn, mưa Sài Gòn giăng giăng trên đôi cánh chim sắt, cửa mở ra rồi tiếng chào mừng mạnh mẽ tiếng reo vang của những người thân đón chào... Máy ngày mệt nhọc qua mau... Thắng lợi còn phải tiếp tục cho năm 1970... và tôi liên tưởng đến những ngày tập khổ luyện đề vinh dự của năm 1970 vẫn đến với Đoàn Thái Cực Đạo Việt Nam ..

Độc ngay (trung tuần tháng 11-69)

HIỆP KHÍ ĐẠO trong đời sống hằng ngày

Võ sư Koichi Tohei (đệ thập đẳng)

Thượng Trí dịch

Hội Hiệp Khí Nhu Đạo VN xuất bản

★ Và sau đó, đọc tiếp, (hạ tuần
tháng 11-69)

Hiệp khí đạo căn bản

(LÝ THUYẾT, ĐỒN THỂ)

VÕ SƯ KOICHI TOHEI 10 ĐẲNG

LẠC HÀ và PHAN CHẤN THANH dịch

Tựa : Võ sư ĐẶNG THÔNG PHONG,

Chủ tịch Tổng cuộc HIỆP KHÍ ĐẠO VN

Tủ sách VÕ THUẬT xuất bản

Hộp thư Võ Thuật

TRƯƠNG THÀNH TÁNH, Nhatrang : (1) báo cũ : 30 đồng mỗi số, còn đủ từ số 1. Em có thể bỏ tiền trong thư báo đảm, đề tên Ô. Lạc Hà (2) : báo năm ; gửi tiền 6 tháng hay 1 năm báo về tòa soạn, theo cách trên cùng với phiếu mua dài hạn ; (3) cước phí gửi báo : nhà báo ủng hộ những người thích và mến báo, em khỏi phải trả ; (4) Nội công, lý thuyết đề đấy, lớn lên em sẽ hiểu 3

ĐẠI ÚY PHẠM VĂN TUYẾN, Phú cát : đã gửi từ 1 đến 10.

PHẠM THÀNH LONG, Saigon : đã nhận được bài, đang đọc, mong bài mới.

DŨNG, Saigon : đọc thư em, anh cảm động vô cùng. Anh cũng nghĩ như em, và hầu hết lớp thanh thiếu niên có nhiệt tâm với võ cổ truyền đều xót xa như thế. Anh sẽ cố gắng hết sức ; nhưng thành công ít hay nhiều là do sự giúp đỡ của các em, của quý vị có uy tín trong làng võ, của các võ sư... Mong thư.

NGUYỄN KHAI HƯNG, Qui nhơn : đã nhận được tất cả thư, hình, phiếu gia nhập GĐ VĐ. Sở dĩ mất báo là vì đề theo địa chỉ đường Võ Tánh. Đề anh gửi cho số khác. Đã gửi 50 số 10 nhờ bỏ nhà báo hộ, nhận được chưa ? Sẽ có thư riêng.

ĐÀO LƯƠNG NGỌC : trong phiếu mua báo, em không đề tên thành phố của em, tòa soạn đề Saigon, có nhận được báo không, cho biết gấp.

PHẠM NGỌC NHI, Hội an : đã có thư riêng.

LÊ CHÁNH TRỰC, Sai gon : đến nay, báo đã đến đều chưa ?

Võ đường **MÃNH HỒ**, Khánh Hội : đã ghi.

NGUYỄN VĂN TINH TẤN, Huế : xem trả lời em Trương Thành Tánh.

C/u **VĂN TIẾN DŨNG**, KBC 6224 : đã được thư riêng chưa ?

LÂM VĂN THÀNH, Châu đốc : em sẽ có tên trên Gia đình Võ đạo, VT 12.

LÂM VĂN KIẾT, An phú : anh đã nhận em rồi đó. Số sau sẽ có em trong GĐVĐ. Em ráng học hỏi, sau này có dịp, sẽ tập. Mến nhiều.

VÕ THẾ LỘC, Gia định, đã gửi sách cho em. Khai Trí : 62 Lê Lợi, Saigon.

TRƯƠNG PHI HỒ, Bạc liêu : rất phục lòng hăm mộ và kiên nhẫn của em. Số sau sẽ có em.

HÀNG LIÊN QUANG, Huế : (1) Những cuốn sách đó không có liên quan gì đến Tủ sách Võ thuật của chúng tôi, nên không được rõ ; (2) Sách : tập được, thành công như thường. Bằng chứng là em Nguyễn hoàng Minh, từ nhỏ đến lớn không hề bước tới Võ đường, học bằng sách của chúng tôi. Nay em xin vô một võ đường của không quân, vị huấn luyện viên ở đây đã cho em mang ngay đai xanh ; (3) khó hiểu chỗ nào, xin hỏi rõ hơn, chúng tôi mới giải đáp được ; (4) xin xem trả lời em Trương thành Tánh ; (5) đau yếu, tập càng tốt, vì sẽ hết bệnh.

LÊ MINH KÍNH, Đalat : đã gửi từ 1 đến 10 Linh mục **CAO ĐỨC THUẬN**, Saigon : đã ghi.

THIÊN HOA ĐẠO, Huế : đang đọc, mong biên khảo mới đã hứa.

PHAN TUẤN KIẾT, Kiến Hòa : đã chuyển thư.

LÊ MINH HOÀNG, Bạc liêu : Em viết thư cho nhà Khai Trí, la lối chuyện thiếu sách ấy dùm anh Đặc phái viên : OK, gửi bài ngay đi, sẽ có thẻ cho em. Nhớ gửi 1 tấm hình 4x6.

BUI VĂN DŨ, Sadec : Sách : xin nhắc dùm các nhà sách ở tỉnh nhớ còm mắng sách, và em viết thư cho Khai Trí (62 Lê Lợi Saigon) hét dùm anh mấy tiếng vào lỗ tay ông giám đốc, vì cuốn nào ra, đều do Khai Trí đọc quyền phát hành. Anh bó tay, không có sách, không giúp em được gì cả. Báo : đã gửi.

NGUYỄN ĐĂNG MINH, Saigon : em hãy theo dõi đều đều, sẽ có kiến thức khá về võ học.

TRƯƠNG NHỊ NĂNG, Nhatrang : (1) Đặc phái viên : không có điều kiện gì cả. Gửi 1 tấm hình 4x6 để làm thẻ nhà báo rồi chạy đi săn tin, chụp hình (nếu có) gửi về Tòa soạn. Rồi ra nhà bưu điện lãnh nhuận bút, thẻ thôi. (2) chuyển lời của Năng cho các Tổng cuộc Nhu đạo và Hiệp

khí đạo. Nhatrang không có võ đường, xin qui
Tông cuộc mở gấp, có rất đông thanh niên muốn
học. (3) GĐVĐ : đã làm xong.

HUỖNH VĨNH TIÊN, KBC 4182 : viết thư
nhà hay như viết bài. Sẽ dùng thư bạn đề làm tài
liệu, xuất hiện nay mai trên VT.

NGUYỄN HỮU PHÚ, Pleiku : đã gửi từ 2
đến 8. Đã bắt đầu gửi báo năm.

TRƯỜNG VĂN CƯỜNG, Pleiku : có lẽ
thư báo đảm ấy đã thất lạc. Thôi, anh gửi cho
em sáu tháng, từ số II. Còn 6 số báo kia là
những số nào, cho anh biết đề anh gửi lên.

BÙI MINH TÂM. Thị nghề : Cường gửi tới
3 thư cho em, sao không trả lời nó ? Nay Cường
ở 15/1 Lê Lợi, Pleiku. Nhớ trả lời cho bạn nhé
Thân.

BA BÀI THUỐC LUYỆN TAY CHÂN CỨNG RẪN

BÀI THỨ NHẤT

Xuyên thảo ô, 1 chỉ, Long cốt, 1 lượng, Lang
độc 1 lượng, Lưu hoàng 1 lượng, Tử hoa 1 lượng
Bá hộ 1 chỉ. Nam tinh 1 chỉ, Hải nha 1 lượng,
Thấu cốt thảo 1 lượng, Lưu kỳ nô 2 lượng, Địa
đỉnh 1 lượng, Hoa tiêu 1 lượng, Xà sàng tử 1
chỉ, Địa cốt bì 1 lượng, Lê bồ 1 lượng, Thanh
diêm 4 lượng, Bán hạ 1 chỉ.

Công tất cả 17 vị.

Bỏ tất cả 17 vị thuốc trên vào nồi đất mới
đồ vò 5 chén dấm tốt, 5 chén nước, sắc còn lại
7 chén, lược xác bỏ, lúc muốn dầm tay chơn phải
hâm nóng rồi nhúng tay chân vào, chum lửa riu
riu đợi lúc nào thuốc nóng không chịu nổi nữa
mới rút tay hay chơn ra.

Phải dầm nhiều lần mới có hiệu quả.

Các vị : Tự nhiên đồng, Xuyên sơn giáp,
Bã kích thiên, Sanh mã tiền, Sanh xuyên ô, Tô
mộc, Tam lăng, Nga trưc, Huyết kiệt, Hồng hoa
đều 5 chỉ. Riêng Sanh mã tiền có thể dùng 1 lượng.
Kiếm 1 ký đinh thật sét (rỉ) nung nóng đỏ cho
vào 1 lít dấm tốt, để nguội, vớt đinh ra. Bỏ tất
cả các vị thuốc trên vào lít giấm có chất sứt trên
ngâm ít nhất là 3 tuần lễ. Sau những buổi tập
với bao cát, trụ rơm dùng thuốc này xoa bóp sẽ
làm hết rêm nhức và da thịt sẽ rắn lại như thép,
đánh không biết đau, Cầm uống, uống chết ra.

NAM THIÊN

TRẦN VĨNH, Ban mẽ thuật : (1) Không
đau tim như em nghĩ. Anh đã tập môn này nhiều
quá rồi, đến nay vẫn mạnh khỏe. (2) Đã có rất
nhiều em học võ bằng sách báo gia nhập GĐVĐ
"Khả năng chuyên môn" : chẳng hạn biết làm thợ
mộc, thợ điện, đi hướng đạo, biết dựng lều v.v,
Nhưng nay anh thấy không cần thiết nữa, nên
bỏ đi. (3). Bài đang đọc. Thân.

PHAN VĂN THIẾT, Cần thơ : (1) Gia nhập
GĐVĐ : gửi gấp hình và phiếu. (2) Loạt bài
Thiếu lâm tự vẫn tiếp tục, (3) cứ tiếp tục tập,
thân thể sẽ khỏe mạnh dần. (4) sách báo chưa
thấy bán.

ĐẶNG VĂN PHÙNG, Saigon : đã nhận
được hình. Có thấy báo tới nhà không ?

Tổng Hội Võ Học Việt Nam THÔNG BÁO

Nhằm mục đích phát động phong trào khỏe
trong Đô Thành, TỔNG HỘI VÕ HỌC sẽ mở Lớp
Võ Thuật Căn Bản miễn phí trong 3 tháng cho Thanh
Thiếu Niên và Thiếu Nữ vào ngày 15-11-1969 hồi
18 giờ đến 19 giờ mỗi ngày (trừ ngày Chúa nhật).
Quý Em muốn tham dự khoá học này, nên ghi tên
vào ngày 1-11-69 đến 10-11-69 là hạn chót.

CÁC ĐỊA ĐIỂM GHI TÊN : TRỤ SỞ CHÍNH :

1— TỔNG HỘI VÕ HỌC VN. 53/22 Trần
Khánh Dư Tân Định Saigon.

2— Võ Đường NAM TÔNG số 75 Phan
đình Phùng Saigon.

3— Võ Đường NGUYỄN VĂN MẠCH số
258/5 Trần Hưng Đạo Saigon.

4— LAM SƠN VÕ THUẬT ĐẠO số 25 Lý
trần Quán Tân Định (Chi Thanh Niên Quận Nhất
Saigon.)

5— Võ Đường MAI THÁI HÒA 122/34/419
Tôn Đức Nhân Khánh Hội.

6— Võ Đường MINH SANG số 206 Tô Hiến
Thành Saigon.

7— Võ Đường ÂM DƯƠNG số 246/28 Hòa
Hưng Saigon

8— Võ Đường TỪ THIÊN số 15/60 Cờ Bắc
Saigon.

9— Võ Đường KIM KÊ số 25 E Khổng Tử
Chợ lớn.

10— Võ Đường TRUNG SƠN 190/1 H Trần
Kế Xương, Xóm Chử Huệ Nghiêm, ấp Đông 3 Phú
Nhượn Gia Định.

Phát hành trong vài ngày nữa
Cuốn sách hằng vạn người từ lâu mong đợi

A-TĒ-MI & NHU-THUẬT

LẠC-HÀ & PHAN-CHẤN-THANH



Võ Sư: Robert Lasserre

Công trình tâm huyết của:

- Một tác giả lấy lòng : Võ sư ROBERT LASSERRE
- Hai dịch giả quen thuộc : LẠC-HÀ và PHAN CHẤN-THANH
- Một nhà xuất bản uy tín : TỦ SÁCH VÕ-THUẬT

Xuất bản dưới sự bảo trợ và trông coi kỹ thuật của :

- Một tờ báo đánh trần giang hồ : NGUYỆT SAN THUẬT

Những thế võ hiểm ác giết người trong nháy mắt .

Giá 30 đồng Công-sở giá gấp đôi.